

PHỤ LỤC 2

CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG VỀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT TRONG CÁC LĨNH VỰC KHÁC

(Kèm theo Báo cáo số 268 /BC-BTP ngày 15/11/2018 của Bộ Tư pháp)

STT	Tên văn bản quy phạm pháp luật/lĩnh vực pháp luật	Điều khoản/văn bản	Lý do	Cơ quan đề xuất/kiến nghị	Dự kiến cơ quan giải quyết đề xuất/kiến nghị
I. Đề xuất, kiến nghị của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ					
1.	Nghị định 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập		Đây là Nghị định khung để các Bộ, ngành trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp trong từng lĩnh vực. Nghị định 16/2015/NĐ-CP đã được ban hành gần 03 năm nhưng các Nghị định chuyên ngành vẫn chưa được ban hành đồng bộ. Đến nay, Chính phủ mới chỉ ban hành thêm 02 Nghị định (Nghị định 141/2016/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác và Nghị định 54/2016/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập), chưa có Nghị định áp dụng đối với các cơ sở đào tạo, gây khó khăn cho các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.	Ngân hàng Nhà nước	Chính phủ

2.	Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành		Chưa quy định rõ nhiều vấn đề căn bản, quan trọng, thiết thực liên quan đến kết luận thanh tra (KLTT) và thực hiện KLTT, như: <i>khái niệm pháp lý của KLTT; tính chất, hình thức pháp lý của văn bản KLTT; hiệu lực/giá trị pháp lý, thời hạn, thời hiệu của KLTT; cơ sở, thẩm quyền, trình tự ban hành, bổ sung, sửa đổi, hủy bỏ KLTT; hình thức, giá trị pháp lý của văn bản bổ sung, sửa đổi, hủy bỏ KLTT; công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong việc ban hành, thực hiện KLTT; ban hành, thực hiện KLTT trong ngành Tòa án, VKS, Kiểm toán Nhà nước; kiểm soát việc ban hành, thực hiện KLTT trong nội bộ ngành thanh tra, từ phía các cơ quan nhà nước và từ phía xã hội; xử lý vi phạm trong việc ban hành, thực hiện KLTT...</i>	Thanh tra Chính phủ	Quốc hội
3	Về thời gian xây dựng, ban hành KLTT	Điều 49 Luật thanh tra	Theo quy định tại Điều 49 Luật thanh tra, chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra phải có báo cáo kết quả thanh tra và gửi người ra quyết định thanh tra. Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thanh tra, người ra quyết định thanh tra phải ra văn bản KLTT. Thực tiễn cho thấy, quy định hiện hành về thời hạn báo cáo kết quả thanh tra và ban hành KLTT <i>áp dụng chung</i> cho mọi cuộc thanh tra là không phù hợp. Bởi đa số cuộc thanh tra sau khi kết thúc thanh tra trực tiếp, cơ quan thanh tra không chỉ cần thời gian để nghiên cứu, tổng hợp mà còn cần thời gian để tham vấn ý kiến của nhiều cơ quan, tổ chức khác (trong đó có cơ quan, tổ chức có liên quan đến vụ việc sai phạm/có thể phải chịu trách nhiệm theo dự thảo KLTT) hoặc xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên, có thể bao gồm cả cấp ủy Đảng và cơ quan tư pháp..., thậm chí có trường hợp phải trưng cầu giám định chuyên môn hay phải xử	Thanh tra Chính phủ	Quốc hội

			lý tình huống hoạt động thanh tra thiếu khách quan, có vi phạm pháp luật...Điều này dẫn đến tình trạng phổ biến ở các bộ, ngành, địa phương là hầu hết các cuộc thanh tra, việc báo cáo kết quả thanh tra và nhất là việc ban hành KLTT thường bị chậm so với thời hạn Luật định.		
	<i>Việc thẩm định dự thảo KLTT</i>		Luật thanh tra <i>chưa</i> có quy định về thẩm định dự thảo KLTT nhưng theo Thông tư số 05/2014/TT-TTCP thì người ra quyết định thanh tra xem xét hoặc giao cho cơ quan, đơn vị chuyên môn nghiên cứu dự thảo KLTT để tham mưu, đề xuất hoàn thiện dự thảo KLTT; không buộc phải thẩm định dự thảo KLTT trước khi ký ban hành. <i>Do pháp luật hiện hành không quy định cụ thể, thống nhất về những vấn đề quan trọng liên quan đến thẩm định dự thảo KLTT, như: căn cứ; thẩm quyền; nội dung; trình tự, thủ tục; thời gian, thời hạn; giá trị pháp lý; giải quyết tình huống xung đột quan điểm... trong thẩm định dự thảo KLTT</i> nên thực tế hoạt động thẩm định dự thảo KLTT của các bộ, ngành, địa phương hiện chưa thống nhất và gặp nhiều khó khăn, lúng túng; hiện nhiều nơi chưa thực hiện hoạt động này. Tại Thanh tra Chính phủ, việc phân công một đầu mối chuyên trách thẩm định dự thảo KLTT cũng gặp nhiều bất cập: số lượng dự thảo KLTT được thẩm định rất hạn chế; chất lượng thẩm định nội dung chưa cao; thời gian thẩm định tiến hành lâu; chưa huy động được sự tham gia của các cán bộ, chuyên gia có nhiều kinh nghiệm và các đơn vị chức năng; giá trị pháp lý của văn bản thẩm định chưa rõ ràng; chưa thực sự bảo đảm khách quan trong những trường hợp một đồng chí lãnh đạo vừa phụ trách cuộc thanh tra vừa là người chỉ đạo thẩm định dự thảo KLTT...	Thanh tra Chính phủ	Quốc hội

	<i>Về kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của KLTT</i>	Khoản 2 Điều 50 Luật thanh tra	Đối với ngành ngân hàng, cơ quan thanh tra giám sát ngân hàng thực hiện phương pháp thanh tra trên cơ sở rủi ro/đánh giá mức độ rủi ro, năng lực quản trị rủi ro nên các KLTT thường có các khuyến nghị, cảnh báo đối tượng thanh tra về khả năng tiềm ẩn rủi ro và khuyến nghị việc áp dụng nâng mức xếp hạng rủi ro. Điều này là cần thiết và phù hợp với hoạt động kinh doanh của các tổ chức tín dụng. Tuy nhiên, Khoản 2 Điều 50 Luật thanh tra chưa quy định về nội dung khuyến nghị, cảnh báo trong KLTT. Do đó, các cơ quan thanh tra ngành ngân hàng khi theo dõi việc thực hiện KLTT không có cơ sở để đánh giá việc thực hiện các khuyến nghị, cảnh báo này.	Thanh tra Chính phủ	Quốc hội
	<i>Về văn bản chỉ đạo thực hiện KLTT</i>		Luật thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành không quy định rõ hình thức, giá trị pháp lý của văn bản chỉ đạo thực hiện KLTT. Ở một số địa phương, văn bản chỉ đạo thực hiện KLTT được ban hành với hình thức như quyết định hành chính. Ở Thanh tra Chính phủ, các KLTT đều xin ý kiến chỉ đạo thực hiện của Thủ tướng Chính phủ. Văn bản chỉ đạo thực hiện KLTT của Thủ tướng thường khái quát, định hướng, không chỉ đạo cụ thể về xử lý trách nhiệm. Do Nghị định số 33/2015/NĐ-CP quy định trách nhiệm ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện KLTT của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước dẫn đến sự thụ động của các chủ thể có trách nhiệm trong thực hiện KLTT ở nhiều địa phương, đơn vị - trong mọi trường hợp đều phải có văn bản chỉ đạo mới tổ chức thực hiện KLTT.	Thanh tra Chính phủ	Quốc hội

	<i>Khiếu nại và giải quyết khiếu nại đối với KLTT</i>		Thực tiễn cho thấy ít có khiếu nại đối với KLTT do bản thân văn bản KLTT không mang tính mệnh lệnh, không trực tiếp làm thay đổi quyền và nghĩa vụ pháp lý của đối tượng thanh tra và các chủ thể liên quan. Tuy nhiên, tại nhiều địa phương, hiện tượng khiếu nại đối với quyết định xử lý về thanh tra - dựa trên KLTT - diễn ra khá phổ biến. Trong một số trường hợp, cơ quan giải quyết khiếu nại (ví dụ TAND tỉnh Thừa Thiên – Huế) đã tuyên hủy quyết định xử lý về thanh tra do không công nhận KLTT là cơ sở pháp lý cho việc ban hành quyết định xử lý hành chính. Luật thanh tra và Nghị định số 86/2011/NĐ-CP có quy định về quyền khiếu nại của đối tượng thanh tra đối với KLTT. Tuy nhiên, hiện nay, việc giải quyết khiếu nại đối với KLTT còn vướng mắc, do pháp luật chưa quy định trình tự, thủ tục, hậu quả pháp lý của giải quyết khiếu nại đối với KLTT; cũng chưa quy định việc đối tượng thanh tra có trách nhiệm tiếp tục thực hiện KLTT hay không khi khiếu nại đối với KLTT đang được thụ lý giải quyết...	Thanh tra Chính phủ	Quốc hội và Chính phủ
	<i>Về sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ KLTT</i>		Thực tiễn cho thấy nhiều KLTT đã ban hành nhưng cần phải sửa đổi, bổ sung khi: cơ quan, người có thẩm quyền ban hành tự phát hiện nội dung trong KLTT cần phải sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ; quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với KLTT yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ KLTT; qua hoạt động kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của KLTT của cơ quan, người có thẩm quyền; qua TD, ĐĐ, KT việc thực hiện KLTT...Song hiện nay, pháp luật thanh tra chưa có quy định cụ thể về căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn, phạm vi sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ KLTT; hình thức và giá trị pháp lý của văn bản sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ KLTT...Do đó, trên thực tế, việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ KLTT được thực hiện còn vướng mắc,	Thanh tra Chính phủ	Quốc hội và Chính phủ

			không thống nhất ở các bộ, ngành, địa phương.		
	Mục III Nghị định số 33/2015/NĐ-CP		Không quy định cụ thể về thời gian, thời hạn thực hiện KLTT, văn bản chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra đối với đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, dẫn đến mỗi KLTT, văn bản chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra yêu cầu thời gian thực hiện KLTT khác nhau, không thống nhất ¹ .	Thanh tra Chính phủ	Chính phủ
4.	Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-TTCTP-NHNN ngày 25/11/2015 của Thanh tra Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra		Chưa quy định cụ thể <i>cơ sở để xác định đối tượng thanh tra có dấu hiệu không thực hiện quyết định thu hồi tiền, tài sản; chưa tiên liệu thực tế đối tượng thanh tra đã có hoặc có ý mở mới nhiều tài khoản tại các ngân hàng trong và ngoài nước với tên chủ tài khoản khác nhau; chưa có quy định bảo đảm việc đối tượng thanh tra chấp hành quyết định thu hồi sau khi bị phong tỏa tài khoản; chưa quy định trách nhiệm của các tổ chức tín dụng trong việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra trong việc thực hiện chuyển thẳng số tiền từ tài khoản của đối tượng thanh tra nộp vào ngân sách nhà nước...</i> nên việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra hiện gặp nhiều rào cản pháp lý và thực tiễn, tính khả thi không cao.	Thanh tra Chính phủ	Thanh tra Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước

¹ Pháp luật về thanh tra chưa quy định cụ thể thời hạn đối tượng thanh tra phải nộp lại số tiền sai phạm theo quyết định thu hồi tiền qua thanh tra.

5.	Thông tư số 327/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước		Chưa quy định cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành được hưởng chính sách này nên chưa có tác dụng trong hỗ trợ cải thiện điều kiện vật chất cho cơ quan này trong quá trình thực thi nhiệm vụ.	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tài chính
6.	Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 và thời hiệu xử lý kỷ luật viên chức theo Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012	Khoản 1, Điều 6 Khoản 1, Điều 7	Thời hiệu xử lý kỷ luật cán bộ, công chức theo Khoản 1, Điều 6 Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 và thời hiệu xử lý kỷ luật viên chức theo Khoản 1, Điều 7 Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 đều là 02 năm, kể từ ngày xảy ra hành vi vi phạm là không phù hợp với hoạt động thanh tra. Thực tế phổ biến là trong nhiều vụ việc, quyết định, kiến nghị xử lý về thanh tra không thực hiện được do hết thời hiệu xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Bên cạnh đó, các quy định hiện hành về thời hiệu xử phạt VPHC (12 tháng hoặc 24 tháng), xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (24 tháng) bất cập với thực tế thời kỳ thanh tra thường kéo dài (có thể hơn 24 tháng) nên trong nhiều trường hợp, khi kết thúc thanh tra, việc xử phạt VPHC hay xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức đã không thực hiện được. Nhất là trong nhiều trường hợp khi vụ việc được	Thanh tra Chính phủ	Chính phủ

			chuyển sang cơ quan điều tra, do quá trình xem xét kéo dài nên đến khi cơ quan điều tra kết luận không khởi tố hình sự và gửi trả hồ sơ cho cơ quan thanh tra thì thời hiệu xử lý kỷ luật, xử phạt VPHC đã hết. Thực tế này không bảo đảm hiệu lực, hiệu quả và kỷ luật nhà nước trong hoạt động thanh tra.		
7.	Nghị định 33/2015/NĐ-CP	Khoản 4 Điều 24 và Khoản 6 Điều 25	Quy định kết quả đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện KLTT phải được công khai theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, pháp luật về thanh tra chưa quy định cụ thể về vấn đề này, dẫn đến vướng mắc trong thực hiện.	Thanh tra Chính phủ	Chính phủ
			Nghị định số 33/2015/NĐ-CP mới tập trung quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện KLTT và công tác TD, ĐĐ, KT việc thực hiện KLTT, <i>chưa quy định chế tài cụ thể để xử lý đối với trường hợp đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện hoặc thực hiện không đúng yêu cầu của KLTT, quyết định, yêu cầu, kiến nghị thực hiện KLTT</i> ; chưa quy định cụ thể thời hạn đối tượng thanh tra phải nộp lại tiền sai phạm qua thanh tra theo quyết định thu hồi tiền, tài sản....	Thanh tra Chính phủ	Chính phủ
8.	Luật Xử lý vi phạm hành chính		Một số quy định còn chưa rõ ràng, còn chồng chéo, chưa thống nhất, trong quá trình triển khai thực hiện phát sinh nhiều khó khăn vướng mắc, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh để buộc các đối tượng chất dứt hành vi vi phạm như hành vi xây dựng công trình không phép, sai phép...	Bộ Xây dựng	Quốc hội

9.	Nghị định số 185/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt thương mại, sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 ²		Tồn tại một số hạn chế, bất cập cần kịp thời sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu của công tác đấu tranh phòng chống vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại	Bộ Công Thương	Chính phủ
10.	Bảo vệ và phát triển rừng gắn với giảm nghèo bền vững	Nghị định số 168/2016/NĐ-CP	Quy định thời hạn khoán công việc, dịch vụ bảo vệ rừng tối đa không quá 01 năm, trong khi, các chính sách về vay vốn lại yêu cầu hộ gia đình tham gia bảo vệ rừng phải ổn định, lâu dài nên gặp khó khăn trong quá trình thực hiện.	Ủy ban dân tộc	Chính phủ
11.		Quyết định số 178/2001/QĐ-TTg ngày 12/11/2001	Quy định các hộ gia đình nhận khoán rừng để hưởng lợi, tuy nhiên, việc đóng cửa rừng và chưa làm tốt công tác giao rừng nên gặp khó khăn trong việc tính mức hưởng lợi cho người dân...;	Ủy ban dân tộc	Thủ tướng Chính phủ

² Bộ Công Thương đang được giao chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 185/2013/NĐ-CP, dự kiến trình Chính phủ trong tháng 10/2018

12.		Thông tư số 39/2009/TT-BNNPTNT ngày 10/6/2009	Hướng dẫn tiêu chí xác định và phân loại rừng không quy định rõ ràng về tuổi cây để được hưởng chi trả dịch vụ môi trường rừng nên thực hiện chưa thống nhất.	Ủy ban dân tộc	Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
			Định mức hỗ trợ cho người bảo vệ và phát triển rừng còn thấp (trung bình mỗi hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng thu nhập tối đa khoảng 12 triệu đồng/năm); công tác hướng dẫn, triển khai thực hiện các quy định về việc hưởng lợi từ khai thác một số lâm sản phụ, lâm sản gỗ và lâm sản tía thưa chưa cụ thể, rõ ràng nên đời sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn, người dân chưa yên tâm bảo vệ và phát triển rừng, sống bằng nghề rừng	Ủy ban dân tộc	Chính phủ
13.	Bộ Luật dân sự và các quy định pháp luật hiện hành		Chưa làm rõ tư cách chủ thể của “Cộng đồng dân cư” (người đại diện) nên việc xác định quyền lợi và trách nhiệm của cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ và phát triển rừng chưa cụ thể, rõ ràng (nhất là khi xảy ra tranh chấp và mất rừng)	Ủy ban dân tộc	Quốc hội và Chính phủ
14.	Dịch vụ văn hóa công cộng: Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ	Chương II, Chương VII, Chương VIII	Không còn phù hợp điều kiện hiện nay	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chính phủ

	văn hóa công cộng ³				
15.	Nghị định số 96/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ về việc xử lý tài sản bị chôn giấu, bị chìm đắm được phát hiện hoặc tìm thấy thuộc đất liền, hải đảo và vùng biển Việt Nam ⁴	Mức chi khen thưởng cho tổ chức, cá nhân phát hiện và giao nộp di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia còn thấp so với giá trị của di vật, cổ vật.	Không còn phù hợp điều kiện hiện nay: quy định mức chi khen thưởng cho tổ chức, cá nhân phát hiện và giao nộp di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia còn thấp so với giá trị của di vật, cổ vật, không bảo đảm khả thi.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chính phủ
16.	Thi đua khen thưởng: Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29/9/2014 của Chính phủ quy định về giải thưởng Nhà	Điều 8,9,13	Quy định chưa phù hợp thực tiễn, thiếu quy định đối với tác giả có tác phẩm đặc biệt xuất sắc nhưng chưa có giải thưởng, dẫn đến những tác giả này chưa được xem xét tặng giải thưởng Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chính phủ

³ Đang đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung

⁴ Kiến nghị Bộ Tài chính xem xét trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung mức khen thưởng

	nước, giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật				
17.	Luật Thi đua khen thưởng		Hiện nay, Luật này chỉ quy định danh hiệu “Gia đình văn hoá” ở xã, phường, thị trấn và danh hiệu thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố văn hoá trong khi hiện nay, thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã triển khai cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" mang tính chất toàn dân, toàn diện, đi đôi với các cuộc vận động, có thêm nhiều danh hiệu mới nhưng chưa được quy định trong Luật Thi đua, Khen thưởng dẫn đến việc thực hiện khó khăn, thiếu cơ sở pháp lý cao. Vì vậy rất cần sửa đổi, bổ sung Luật thi đua Khen thưởng để tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc thực hiện, đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quốc hội
18.	Thông tư Số: 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Cơ quan đạt chuẩn		Nhiều điểm không phù hợp về tiêu chuẩn, về quy trình và khó thực hiện trên thực tiễn, có nhiều điểm không phù hợp về tiêu chuẩn, về quy trình và khó thực hiện trên thực tiễn. Trong thời gian tới, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét việc ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung các quy định của Thông tư này hoặc nghiên cứu xây dựng Nghị định điều chỉnh chung.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

	văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa"				
19.	Quảng cáo: Nghị định số 100/2014/NĐ-CP ngày 06/11/2014 của Chính phủ về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ	Khoản 1 Điều 6	Không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Khoản 4 Điều 7 Luật Quảng cáo	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chính phủ
20.	Luật Quảng cáo và Luật Thương mại		Luật Quảng cáo và Luật Thương mại có nội dung trùng lặp về "Quảng cáo thương mại": Mục 3 (từ Điều 102 đến Điều 116) Luật Thương mại 2005 quy định về quảng cáo thương mại. Năm 2012, Luật Quảng cáo được ban hành (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2013), trong đó các nội dung quy định về quảng cáo thương mại tại Luật Thương mại 2015 đã được thể hiện trong nội dung của Luật Quảng cáo. Để hệ thống pháp luật được đồng bộ, thống nhất, thuận lợi trong quá trình áp dụng, khi sửa Luật Thương mại 2015 cần bãi bỏ nội dung quy định về quảng cáo thương mại tại Luật này.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quốc hội

21.	Thông tư liên tịch số 85/2008/TTLT-BVHTTDL-BTTTT ngày 18/12/2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về cấp phép, đăng ký, thực hiện quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính, xuất bản phẩm	Khoản 1 Mục 2	Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm không thống nhất, đồng bộ với Luật Quảng cáo và một số văn bản liên quan. Thông tư liên tịch số 85/2008/TTLT-BVHTTDL-BTTTT có căn cứ chính cho việc ban hành là Luật Báo chí năm 1989, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí năm 1999; Luật Xuất bản năm 2004; Pháp lệnh Quảng cáo năm 2001; Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2008. Các văn bản trên đã hết hiệu lực. Hiện nay, các quy định về thực hiện quảng cáo trên phương tiện báo chí, phương tiện điện tử, thiết bị đầu cuối và thiết bị viễn thông khác đã được quy định tại Luật Quảng cáo năm 2012 và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; quy định cấp phép ra phụ trương quảng cáo tại khoản 1 Mục 2 Thông tư liên tịch số 85/2008/TTLT-BVHTTDL-BTTTT không phù hợp với khoản 2 Điều 21 của Luật Quảng cáo.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
22.	Luật Xây dựng và Luật Quảng cáo		- Luật Xây dựng và Luật Quảng cáo có quy định chưa thống nhất trong quy định về cấp phép công trình quảng cáo: + Luật Xây dựng 2014 coi công trình quảng cáo là công trình xây dựng. Khoản 6 Điều 95 Luật Xây dựng 2014 quy định về hồ sơ cấp phép công trình quảng cáo nhưng không quy định rõ loại công trình quảng cáo nào phải cấp phép xây dựng, không phù hợp với thực tiễn khi phương tiện, bảng quảng cáo rất đa dạng, tùy từng loại công trình quảng cáo với kích thước, chất liệu, kiểu dáng mới có yêu cầu phải cấp phép xây dựng, vì vậy khi áp dụng gây ra nhiều phiền hà trong thực hiện thủ tục đề nghị cấp phép công trình xây dựng.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quốc hội

			+ Quy định tại khoản 6 Điều 95 Luật Xây dựng mâu thuẫn với quy định tại Điều 31 Luật Quảng cáo với yêu cầu trong hồ sơ cấp phép xây dựng phải có: “<i>Bản sao Giấy phép hoặc văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quảng cáo</i>” trong khi Luật Quảng cáo năm 2012 không còn quy định về Giấy phép thực hiện quảng cáo. Điều này gây rất nhiều khó khăn cho các tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép xây dựng công trình quảng cáo. Để đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật về quảng cáo và xây dựng, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động quảng cáo, cần sửa đổi khoản 6 Điều 95 Luật Xây dựng theo đó bỏ yêu cầu bản sao Giấy phép hoặc văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quảng cáo.		
23.	Di sản văn hóa: Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn	Chương III	Không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Luật Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chính phủ

	hóa, danh lam thắng cảnh ⁵				
24.	Luật Xây dựng và Luật Di sản văn hóa		- Điểm c và d Khoản 1 Điều 24; Khoản 1 Điều 32 và Khoản 1 Điều 33 Luật Xây dựng còn có sự chồng chéo với Luật Di sản văn hóa về thẩm quyền thẩm định quy hoạch đối với di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh ở cấp Trung ương Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Xây dựng cùng thực hiện một nhiệm vụ là thẩm định quy hoạch di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, ảnh hưởng đến việc đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực lập quy hoạch các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng theo quy định tại Điều 30 Luật Di sản văn hóa. Để tháo gỡ những vướng mắc, chồng chéo trong quản lý quy hoạch di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, theo đúng tinh thần của Luật Quy hoạch năm 2017, tránh trùng lặp trong cùng một khu di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh vừa đồng thời lập quy hoạch theo quy định của Luật di sản văn hóa, vừa lập quy hoạch theo quy định của Luật Xây dựng, cần sửa đổi Luật Xây dựng theo hướng bãi bỏ điểm c và d khoản 1 Điều 24 để thực hiện theo các quy định của Luật Di sản văn hóa.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quốc hội
25.	Luật Đầu tư công		Điểm a Khoản 1 và Điểm a Khoản 5 Điều 8 Luật Đầu tư công có quy định Dự án tu bổ di tích tại địa bàn có di tích quốc gia đặc biệt có tổng mức đầu tư ít hay nhiều đều được xem là dự án nhóm A (dự án nhóm A theo quy định của Luật Đầu tư công là dự án có tổng mức đầu tư từ 800 tỷ đồng trở lên). Trên thực tế, chưa có dự án tu bổ di tích nào có tổng mức đầu tư trên	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quốc hội

⁵ Đang xây dựng Nghị định thay thế, trình Chính phủ ban hành trong năm 2018

			800 tỷ. Có những công trình chỉ đầu tư từ vài trăm triệu đến vài tỷ đồng mỗi năm, thậm chí có những di tích quốc gia đặc biệt, việc tu bổ di tích chỉ thực hiện với những hạng mục có quy mô nhỏ với diện tích vài mét vuông xây dựng (như nhà bia, phương đình...do nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước có hạn. Quy định tiêu chí phân loại dự án nhóm A như trên đã gây phiền hà khi thực hiện các thủ tục dẫn đến tiến độ thực hiện rất chậm trễ, lãng phí thời gian và công sức thực hiện. Do vậy, cần sửa đổi Luật Đầu tư công theo hướng bỏ quy định di tích quốc gia đặc biệt thuộc dự án nhóm A.		
26.	Luật Bảo vệ môi trường và Luật Di sản văn hóa		Điểm b Khoản 1 Điều 18 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 có điểm chưa phù hợp trong việc thực hiện đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường. Cần chỉnh sửa Luật Bảo vệ môi trường theo hướng quy định rõ các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh không phải đánh giá tác động môi trường, theo đó, việc đánh giá tác động môi trường chỉ cần lồng ghép trong quyết định phê duyệt, thẩm định dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật của dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quy định tại Luật Di sản văn hóa.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quốc hội
27.	Quảng cáo: Thông tư liên tịch số 85/2008/TTLT-BVHTTDL-BTTTT ngày 18/12/2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và	Căn cứ ban hành	Không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Luật Quảng cáo	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

	Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về cấp phép, đăng ký, thực hiện quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính, xuất bản phẩm và công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm ⁶ .				
28.	Luật Điện ảnh năm 2016		Qua thời gian thực hiện đã bộc lộ một số hạn chế như: chưa quy định chế độ đãi ngộ đối với các nghệ sĩ và những người làm công tác điện ảnh, các chính sách phát triển điện ảnh chưa đầy đủ và đồng bộ, cơ chế phát triển điện ảnh còn thiếu, chưa đồng bộ (như thiếu cơ chế phối hợp giữa điện ảnh và truyền hình, cơ chế quản lý sản xuất kinh doanh điện ảnh còn cứng nhắc, tạo ra rào cản cho sự phát triển công nghiệp điện ảnh). trong thời gian tới, cần sửa đổi Luật Điện ảnh để tạo điều kiện phát triển lĩnh vực này.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quốc hội
29.	Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động		+ Quy định: “ <i>Địa điểm hoạt động karaoke phải cách trường học, bệnh viện, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử - văn hóa, cơ quan hành chính nhà nước từ 200m trở lên</i> ”. Quy định này không rõ, không phù hợp với điều kiện tình hình kinh tế và quy hoạch hiện nay, gây khó khăn trong công tác quản lý và cấp phép.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chính phủ

⁶ Đã xin ý kiến thống nhất việc bãi bỏ của Bộ Thông tin và Truyền thông, hiện đang hoàn thiện hồ sơ Thông tư bãi bỏ Thông tư này, trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét ban hành trong tháng 9/2018

	văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng		+ Một số quy định về điều kiện hoạt động của cơ sở kinh doanh karaoke, vũ trường quy định tại Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng không còn phù hợp với điều kiện tình hình kinh tế - xã hội hiện nay, gây khó khăn trong công tác quản lý và cấp phép.		
30.	Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh	Điều 22	Điều 22 quy định “Việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích chỉ dừng ở mức độ gia cố, sửa chữa nhỏ những hạng mục, cấu kiện đơn giản, không ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích và không phải lựa chọn các phương án khác nhau; ...Chỉ cải tạo hoặc xây dựng công trình mới phục vụ việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích”. Báo cáo kinh tế-kỹ thuật tu bổ di tích căn cứ vào quy định trên, không căn cứ vào quy mô công trình và mức đầu tư, tất cả đều áp dụng một quy trình. Vì vậy khi áp dụng các công trình có quy mô đầu tư rất nhỏ, đơn giản, không phải là di tích gốc vẫn áp dụng quy trình như công trình đầu tư lớn, tu bổ hạng mục, cấu kiện gốc dẫn đến thời gia chuẩn bị đầu tư kéo dài, ảnh hưởng đến chất lượng và khả năng huy động nguồn vốn tu bổ di tích.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chính phủ
31.	Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số quy	Khoản 2 Điều 10	+ Quy định tại Khoản 2 Điều 10 không phù hợp với điều kiện tình hình kinh tế và quy hoạch hiện nay, gây khó khăn trong công tác quản lý và cấp phép.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

	định tại quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ				
32.	Thông tư liên Bộ số 104/2007/TTLT/BT C-BVHTTDL ngày 30/8/2007 hướng dẫn một số nội dung chi, mức chi cho công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước		Quy định định mức chi cho công tác lập hồ sơ khoa học đã lỗi thời, không phù hợp điều kiện hiện nay.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Tài Chính
33.	Lĩnh vực lao động		Còn một số nội dung được quy định khá cứng nhắc, dẫn đến việc khó khăn trong việc áp dụng (ví dụ nội dung hợp đồng lao động được quy định tại Nghị định số 44/2013/NĐ-CP và Nghị định số 05/2015/NĐ-CP,...). Một số văn bản hướng dẫn Bộ luật Lao động tại thời điểm năm 2018 chưa đảm bảo	Bộ Lao động, Thương binh	Quốc hội

			tính đồng bộ, thống nhất với các Luật khác được ban hành sau Bộ luật Lao động (như Luật Doanh nghiệp, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Việc làm, Luật Giáo dục nghề nghiệp,...). Bên cạnh đó, lĩnh vực lao động là lĩnh vực rộng, có phạm vi ảnh hưởng rộng, cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ, quan hệ lao động càng ngày càng trở nên đa dạng và phức tạp, thêm vào đó là sự thay đổi của hệ thống pháp luật hiện nay có liên quan đến quan hệ lao động (hình sự, dân sự, kinh doanh, thương mại, hội nhập quốc tế), do vậy, một số Nghị định hướng dẫn Bộ luật lao động năm 2012 không còn phù hợp với thực tế và cần được sửa đổi, bổ sung để đi vào cuộc sống như Nghị định số 05/2015/NĐ-CP, Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, Nghị định số 49/2013/NĐ-CP và Nghị định số 55/2013/NĐ-CP. Dự kiến 04 Nghị định sửa đổi, bổ sung 04 Nghị định trên sẽ được ban hành vào Quý IV năm 2018. Ngoài ra, qua 05 năm triển khai thực hiện Bộ luật lao động năm 2012 đã phát sinh các vướng mắc, bất cập từ Luật; để kịp thời thể chế hóa Hiến pháp năm 2013 và hệ thống các Luật mới được ban hành để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật; để đáp ứng các yêu cầu từ hội nhập kinh tế quốc tế đòi hỏi cần phải sớm sửa đổi Bộ luật lao động năm 2012.	và Xã hội	
--	--	--	---	-----------	--

II. Đề xuất, kiến nghị của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1.	Luật Bảo vệ môi trường	Khoản 2, Điều 68,	Luật quy định cơ sở sản xuất hoặc kho tàng có chất dễ cháy, dễ nổ; có chất phóng xạ hoặc bức xạ mạnh; có chất độc hại đối với người và sinh vật; Phát tán bụi, mùi, tiếng ồn ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người; Gây ô nhiễm nguồn nước phải có khoảng cách bảo đảm không có tác động xấu đối với khu dân cư nhưng chưa có quy định cụ thể về khu dân cư, chưa quy định cụ thể khoảng cách an toàn. Đề nghị ban hành quy định cụ thể về khu dân cư, danh mục các cơ sở, loại hình cơ sở, kho tàng phải có khoảng cách an toàn đến khu dân cư, cụ thể khoảng cách từ cơ sở, kho tàng đến khu dân cư	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
2.	Luật bảo vệ môi trường	Điều 25	Theo Điều 33 Luật Đầu tư 2014, trong hồ sơ thủ tục quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh không yêu cầu quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (báo cáo ĐTM). Tuy nhiên, Điểm a Khoản 2 Điều 25 Luật bảo vệ môi trường quy định “Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường là căn cứ để cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án”. Đề nghị sửa đổi Luật Bảo vệ môi trường và Luật Đầu tư theo hướng: quy trình thẩm định đánh giá tác động môi trường phải được xem xét, xây dựng đồng thời với quy trình thẩm định, cấp phép đầu tư cho dự án.		Bộ Tài nguyên và Môi trường
3.	Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT	Điều 21	Quy định các đối tượng phải lập Phương án bảo vệ môi trường gồm: Cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, cơ sở đang hoạt động có loại hình, quy mô tương đương đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; Làng nghề nhưng chưa có hướng dẫn thực hiện. Đề nghị		Bộ Tài nguyên và Môi trường

			sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể về thẩm định, phê duyệt Phương án bảo vệ môi trường đối với từng đối tượng.		
4.	Nghị định số 18/2015/NĐ-CP	Khoản 2, Điều 22,	Nghị định quy định các dự án đã triển khai và đi vào hoạt động chính thức trước ngày 01/4/2015 phải lập Đề án bảo vệ môi trường, thời hạn hoàn thành trước ngày 01/4/2018. Trên thực tế còn tồn tại nhiều cơ sở đã khởi công xây dựng trước ngày 01/4/2015 nhưng không có báo cáo ĐTM/kế hoạch bảo vệ môi trường. Nguyên nhân một phần do tồn tại, bắt cập nêu tại mục 2. Đề nghị quy định việc thực hiện thủ tục môi trường đối với các cơ sở chưa có hồ sơ môi trường như đã nêu.		Bộ Tài nguyên và Môi trường
5.	Nghị định 18/2015/NĐ-CP	Mục 35, Phụ lục II,	Mục 35, Phụ lục II, của Nghị định quy định dự án khai thác cát, sỏi có quy mô từ 50.000 m ³ vật liệu nguyên khai/năm trở lên thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường. Đề nghị quy định cụ thể về vật liệu nguyên khai.		Bộ Tài nguyên và Môi trường
6.	Nghị định 18/2015/NĐ-CP	Phụ lục 2,	Thực tế hiện nay để tạo quy đất sạch phục vụ thu hút đầu tư, công tác giải phóng mặt bằng thường được thực hiện riêng. Các dự án đền bù giải phóng mặt bằng thường gây tác động lớn đến môi trường. Tuy nhiên trong danh mục các dự án phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường không có đối tượng nêu trên. Đề nghị nghiên cứu, xem xét bổ sung đánh giá tác động môi trường đối với hoạt động này.		Bộ Tài nguyên và Môi trường
7.	Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đầu tư	Quy định về thời điểm lập,	Theo Điểm a và đ Khoản 2 Điều 25 của Luật Bảo vệ môi trường, quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường là căn cứ để Quyết		Bộ Tài nguyên và

	và Luật Đầu tư công	thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường	định chủ trương đầu tư dự án/cấp Giấy chứng nhận đầu tư. Tuy nhiên, Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư quy định "Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật này và luật khác về trình tự, thủ tục đầu tư thì thực hiện theo quy định của Luật đầu tư". Luật Đầu tư, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư thì hồ sơ dự án đầu tư để quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư không có Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; không quy định dự án thực hiện thủ tục thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường. Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, quy định "Cơ quan đăng ký đầu tư không được yêu cầu nhà đầu tư nộp thêm giấy tờ khác ngoài các giấy tờ trong hồ sơ đăng ký đầu tư theo quy định tại Luật Đầu tư và Nghị định 118/2015/NĐ-CP". Tương tự, theo quy định của Luật Đầu tư công thì thành phần hồ sơ để quyết định chủ trương đầu tư không có nội dung về phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, trình tự thực hiện dự án đầu tư công sau khi quyết định chủ trương đầu tư không quy định dự án phải lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi triển khai dự án.		Môi trường
8.	Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/9/2015 về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu	Điều 3,	Thông tư quy định thẩm quyền cấp, cấp lại, thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư 41/2015/TT-BTNMT gây nhiều khó khăn cho doanh nghiệp trong làm thủ tục cấp giấy xác nhận và khó khăn trong thông báo về lô hàng phế liệu nhập khẩu; gây vướng mắc, bất cập trong quản lý, báo cáo công tác bảo vệ môi trường trong nhập khẩu		Bộ Tài nguyên và Môi trường

	làm nguyên liệu sản xuất		và sử dụng phế liệu ở địa phương. Đề nghị quy định thẩm quyền cấp xác nhận đủ điều kiện về BVMT trong nhập khẩu phế liệu theo hướng phân cấp cho địa phương căn cứ thẩm quyền phê duyệt báo cáo ĐTM; cơ sở có nhu cầu nhập khẩu phế liệu thuộc thẩm quyền phê duyệt báo cáo ĐTM của cơ quan nào thì cơ quan đó có trách nhiệm xem xét, cấp giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu.		
9.	Quyết định số 1216/QĐ-TTg và 166/QĐ-TTg, Quyết định số 1788/QĐ-TTg, Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và quy định về chế độ báo cáo tại các thông tư như: Thông tư số 02/2014/TT-BTNMT ngày 22/01/2014; Thông tư số 19/2016/TT-BTNMT ngày 24/8/2016; Thông tư số 43/2015/TT-BTNMT ngày		Các quy định về báo cáo, thống kê lĩnh vực bảo vệ môi trường tại các Quyết định, Thông tư có nhiều nội dung chồng chéo, chưa có hướng dẫn cụ thể, khó thực hiện. Đề nghị xem xét, rà soát chỉnh sửa, thống nhất chung các nội dung báo cáo, thống kê, chỉ tiêu thống kê trong lĩnh vực môi trường để thuận tiện trong thực hiện, giảm thời gian và số lượng báo cáo; có hướng dẫn cụ thể về phương pháp thu thập, tính toán số liệu để bảo đảm thống nhất trong thống kê, báo cáo; sớm triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, báo cáo, cập nhật số liệu, dữ liệu lĩnh vực bảo vệ môi trường.		Bộ Tài nguyên và Môi trường

	29/9/2015; Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2017; Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015.				
10.	Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu	Điều 21, Điều 32,	Nghị định quy định cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp phải được cơ quan có thẩm quyền xác nhận bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường trước khi chính thức hoạt động xử lý chất thải nhưng đến nay chưa có hướng dẫn thực hiện. Đề nghị sớm có hướng dẫn cụ thể việc xác nhận đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường đã quy định.		Bộ Tài nguyên và Môi trường
11.	Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ	Điều 25,	Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT chưa quy định những loại chất thải nào phải quan trắc, thông số quan trắc, nội dung trắc phát thải do chủ cơ sở tự xác định hay tuân theo chương trình đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hay không, có phải giám sát môi trường xung quanh, xói mòn, sạt lở, ... Đề nghị hướng dẫn cụ thể đối với chương trình quan trắc môi trường của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Các cơ sở đã có hồ sơ môi trường được phê duyệt/xác nhận trước ngày Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 có phải tiếp tục thực hiện việc quan trắc môi trường xung quanh theo chương trình quan trắc đã được phê duyệt trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường hay		Bộ Tài nguyên và Môi trường

			không.		
12.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT	Phụ lục II, Bộ thủ tục hành chính	Qua nghiên cứu, đối chiếu quy định cho thấy có 3 thủ tục về cơ bản có thể cấu thành thủ tục hành chính gồm: (1) Thủ tục Chấp thuận việc điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo ĐTM; (2) Thủ tục Chấp thuận tách, đầu nối khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh; (3) Thủ tục Chấp thuận điều chỉnh quy mô, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, danh mục ngành nghề trong khu công nghiệp. Đề nghị xem xét, bổ sung các thủ tục trên vào bộ thủ tục hành chính và hướng dẫn thành phần hồ sơ để thống nhất triển khai thực hiện		Bộ Tài nguyên và Môi trường
13.	Nghị định 155/2016/NĐ-CP và Thông tư 34/2017/TT-BTNMT ngày 4/10/2017 quy định về thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ		Theo quy định tại Khoản 7 Điều 22, Nghị định 155/2016/NĐ-CP quy định: Phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng đối với hành vi vận chuyển chất thải nguy hại khi không có giấy phép xử lý chất thải nguy hại, trừ các trường hợp: Vận chuyển chất thải nguy hại phát sinh từ quá trình sinh hoạt hoặc cơ sở kinh doanh, dịch vụ (không bao gồm sản xuất) quy mô hộ gia đình, cá nhân được quản lý, xử lý theo quy định về thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ; Tại khoản 3, 4, 5 Điều 6, Thông tư số 34/2017/TT-BTNMT quy định Vận chuyển sản phẩm thải bỏ là CTNH từ người tiêu dùng đến điểm thu hồi không yêu cầu Giấy phép quản lý CTNH hoặc Giấy phép xử lý CTNH nhưng một lần vận chuyển không được vượt quá số lượng tối đa (đối với một phương tiện vận chuyển) như sau: 20 lít dầu nớt thải, 50 kg máy in, máy fax... Việc vận chuyển sản phẩm thải bỏ là CTNH từ các điểm thu hồi đến điểm thu hồi tập trung và từ các điểm thu hồi đến các cơ sở xử lý, tái		Bộ Tài nguyên và Môi trường

			chế phải Được thực hiện bởi các đơn vị có Giấy phép quản lý CTNH hoặc Giấy phép xử lý CTNH phù hợp. Bổ sung tại Khoản 7, Điều 22, Nghị định 155/2016/NĐ-CP đối với hành vi vận chuyển CTNH là sản phẩm thải bỏ phát sinh từ quá trình sinh hoạt hoặc cơ sở kinh doanh, dịch vụ (không bao gồm sản xuất) quy mô hộ gia đình, cá nhân đối với các đối tượng không được miễn trừ trách nhiệm tại khoản 3, 4, 5 Điều 6, Thông tư số 34/2017/TT-BTNMT.		
14.	Thông tư số 43/2015/TT-BTNMT ngày 29/9/2015 của Bộ TNMT về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường		Khoản 3, Điều 23, Thông tư số 43/2015/TT-BTNMT Không quy định thời điểm báo cáo số liệu quan trắc môi trường năm Đối với các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp, làng nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Đề nghị bổ sung thời điểm báo cáo số liệu quan trắc môi trường năm Đối với các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp, làng nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ là chậm nhất vào ngày 31/1 hàng năm.		Bộ Tài nguyên và Môi trường
15.	Thông tư 04/2016/TT-BTNMT ngày 29/4/2016 của Bộ TNMT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi		Tại các QCVN này việc xác định hệ số Kf căn cứ vào lưu lượng nguồn thải F, Lưu lượng nguồn thải F được tính theo lưu lượng thải lớn nhất nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Cam kết bảo vệ môi trường, Đề án bảo vệ môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường, hoặc Giấy xác nhận việc hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.		Bộ Tài nguyên và Môi trường

	trường, QCVN 62-MT:2016/BTNMT quy chuẩn về chăn nuôi và Thông tư số 47/2011/TT-BTNMT ngày 28/12/2011 ban hành QCKT quốc gia về nước thải công nghiệp - QCVN 40:2011/BTNMT		Đối với một số cơ sở chăn nuôi và một số cơ sở sản xuất không có hồ sơ BVMT thì tình thế nào. Đề nghị bổ sung Lưu lượng nguồn thải F được tính theo lưu lượng thải thực tế đối với các cơ sở chăn nuôi và cơ sở sản xuất không có hồ sơ BVMT để làm căn cứ xử phạt vi phạm hành chính		
16.	Nghị định 155/2016/NĐ-CP	Điều 35	Tại Khoản 1, Điều 35, nghị định 155/2016/NĐ-CP quy định: Hành vi vi phạm hành chính về phí bảo vệ môi trường bị xử phạt theo Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí và hóa đơn. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ thẩm định, ra thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp. Như vậy, Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường đang thi hành nhiệm vụ có được lập biên bản vi phạm hành chính đối với các vi phạm về phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản không? Đề nghị hướng dẫn thẩm quyền xử phạt VPHC về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản. Hành vi chậm nộp ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản được quy định tại Khoản 2, Điều 35 Nghị định		Bộ Tài nguyên và Môi trường

			155/2016/NĐ-CP; hành vi không ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường được quy định tại Khoản 3, Điều 35 Nghị định 155/2016/NĐ-CP. Tại điểm c, Khoản 1, Điều 14, Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT quy định: Trường hợp ký quỹ nhiều lần, việc ký quỹ từ lần thứ hai trở đi phải thực hiện trước ngày 31 tháng 01 của năm ký quỹ. Đề nghị hướng dẫn cụ thể: sau 31/01 của năm ký quỹ, Đơn vị khai thác khoáng sản không nộp tiền ký quỹ thì xử phạt về hành vi chậm nộp ký quỹ hay hành vi không ký quỹ? hay xử phạt cả 2 hành vi? Trường hợp đơn vị khai thác khoáng sản chỉ nộp 1 phần tiền ký quỹ thì sau 31/01 của năm ký quỹ, thì xử phạt (đối với 1 phần tiền phải ký quỹ còn lại) về hành vi chậm nộp ký quỹ hay hành vi không ký quỹ? hay xử phạt cả 2 hành vi?		
17.	Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường		Hiệu quả thực thi của việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường không cao. Đề nghị xem xét, đánh giá hiệu quả của việc cấp giấy chứng nhận để xem xét, điều chỉnh hoặc bãi bỏ điều kiện	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
18.	Chất thải có khả năng tận dụng làm nguyên liệu để sản xuất		Một số loại chất thải có khả năng tận dụng làm nguyên liệu để sản xuất nhưng hiện nay đang được coi là chất thải và được quản lý theo pháp luật về chất thải như tro xỉ nhiệt điện, xỉ luyện kim, đất đá, bùn thải từ hoạt động khai thác chế biến khoáng sản. Việc tuần hoàn, tái sử dụng nước thải vào mục đích sản xuất đang được khuyến khích tuy nhiên hiện còn thiếu quy chuẩn	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			đối với việc tuần hoàn nước thải		
19.	Về lập bản kế hoạch bảo vệ môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường		Theo quy định, một số dự án khai thác khoáng sản có quy mô công suất khai thác thuộc đối tượng lập bản kế hoạch bảo vệ môi trường đăng ký tại UBND cấp huyện. Tuy nhiên, phương án cải tạo phục hồi môi trường do Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
20.	Luật Bảo vệ môi trường	Điều 141 và Điều 142	Luật quy định về trách nhiệm về bảo vệ môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành khác nhưng chưa phân định trách nhiệm cụ thể để đảm bảo tính thống nhất, chịu trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng như các bộ, cơ quan ngang bộ khác đối với từng ngành, từng lĩnh vực cụ thể.	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
21.	Nghị định 109/2016/NĐ-CP	Tại Khoản 3 Điều 9	Tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định 109/2016/NĐ-CP ghi: <i>“Trường hợp người hành nghề không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào tại thời điểm đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề thì nộp hồ sơ về Sở Y tế, nơi đăng ký thường trú để đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề”</i> . Đề nghị xem xét, kiến nghị sửa đổi thành: <i>Trường hợp người hành nghề không làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào tại thời điểm đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề thì nộp hồ sơ về Sở y tế, nơi quản lý cơ sở khám bệnh, chữa bệnh mà người hành nghề đã thực hành để đề nghị cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề</i> .	Ninh Thuận	Bộ Y tế
22.	Luật khám bệnh, chữa bệnh	Tại khoản 1 Điều 45	- Tại khoản 1 Điều 45 Luật khám bệnh, chữa bệnh ghi: Bộ trưởng Bộ y tế cấp, cấp lại, điều chỉnh và thu hồi giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh thuộc Bộ y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này và thông báo cho Ủy	Ninh Thuận	Bộ Y tế

			ban nhân dân cấp tỉnh nơi cơ sở đó đặt trụ sở trong thời gian không quá 30 ngày kể từ ngày cấp, điều chỉnh hoặc thu hồi giấy phép hoạt động”. Đề nghị xem xét, kiến nghị sửa đổi: “<i>Bộ trưởng Bộ y tế cấp, cấp lại, điều chỉnh và thu hồi giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh thuộc Bộ y tế, bệnh viện hạng I trở lên hoặc thuộc các Bộ khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cơ sở đó đặt trụ sở trong thời gian không quá 30 ngày kể từ ngày cấp, điều chỉnh hoặc thu hồi giấy phép hoạt động</i>”.		
23.	Thông tư số 30/2014/TT-BYT		- Đề nghị Bộ Y tế phân cấp về UBND tỉnh, thành phố cho phép các Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo nước ngoài đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 và các khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 5 Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám, chữa bệnh nhân đạo được đến khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại địa phương.	Ninh Thuận	Bộ Y tế
24.	Nghị định số 54/2017/NĐ-CP		Thời gian qua các quy định về điều kiện kinh doanh thuốc thực hiện theo Nghị định số 54/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Dược đã rõ ràng và khả thi. Tuy nhiên trong lĩnh vực đấu thầu thuốc vẫn còn gặp khó khăn khi xét về hiệu lực Giấy chứng nhận GMP-WHO, chứng nhận cơ sở đạt EMA/ICH/PICs và giá kê khai/kê khai lại của thuốc tham dự thầu. Để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp có cơ hội đầu tư kinh doanh và tránh trường hợp khó khăn trong xét thầu, kiến nghị: Bộ Y tế (Cục Quản lý dược) sau khi tiếp nhận hồ sơ kê khai giá thuốc trong vòng 45 ngày; hồ sơ thẩm định GMP trong vòng 90 ngày phải công bố kết quả đạt hay không đạt trên website. Bộ Y tế xem xét, tham mưu Chính phủ có văn bản quy định: Trong trường hợp quá thời gian giải quyết hồ sơ kê khai giá mà Bộ Y tế chưa công bố kết	Ninh Thuận	Bộ Y tế

			quả trên website thì doanh nghiệp được phép mua bán với giá đã kê khai trong hồ sơ và được Bảo hiểm thanh toán tiền thuốc theo giá kê khai trong hồ sơ. Đối với trường hợp Cục Quản lý dược (Bộ Y tế) chưa thẩm định GMP kịp thời, cho phép doanh nghiệp dự thầu thuốc kèm tài liệu chứng minh số lượng tồn kho đáp ứng hồ sơ mời thầu như quy định.		
25.	Luật Bảo vệ môi trường		Về lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường: tại khoản 1 Điều 20 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 quy định Chủ dự án phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trong các trường hợp: “a) không triển khai dự án trong thời gian 24 tháng kể từ thời điểm quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường...” Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường làm rõ cụm từ “không triển khai dự án” là không xây dựng hay không hoạt động? Nếu hiểu là “không xây dựng” dự án thuộc nhóm a Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường thì quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường phải có trước khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, việc quy định sau 24 tháng không xây dựng thì phải lập báo cáo ĐTM thì không hợp lý, vì sau khi được phê duyệt chủ trương đầu tư thì trong 24 tháng không thể hoàn thành các thủ tục pháp lý đối với dự án để triển khai xây dựng.	Ninh Thuận	Bộ Tài nguyên và Môi trường
26.	Luật Đất đai 2013	điểm c khoản 1 Điều 64	- Về đất đai: theo điểm c khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai 2013 thì Nhà nước thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai đối với “đất được giao, cho thuê không đúng đối tượng...”. Tuy nhiên, tại điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai 2013 lại quy định “...trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai” (tức là không thu hồi Giấy chứng nhận đối với trường hợp này); còn tại khoản 5 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP hướng dẫn “Nhà nước không thu hồi Giấy chứng nhận đã	Ninh Thuận	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			cấp trái pháp luật trong các trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai nếu người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật”. Việc quy định như vậy là chưa rõ ràng, dễ gây ra nhiều cách hiểu (điểm c khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai 2013 quy định thu hồi đất đối với trường hợp đất giao, cho thuê không đúng đối tượng, điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai lại quy định không được thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp trái pháp luật đối với người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất), dẫn đến cách áp dụng khác nhau.		
27.	Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai	Điểm b khoản 1 Điều 5a, Điểm b khoản 2 Điều 5b	- Về Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai: Điểm b khoản 1 Điều 5a quy định điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra, đánh giá đất đai phải “có ít nhất 05 cá nhân đủ điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều này” là không phù hợp gây khó khăn cho tổ chức. Điểm c khoản 1 quy định tổ chức phải: “có đủ trang thiết bị và công nghệ phù hợp với phương pháp thực hiện theo quy định kỹ thuật về điều tra, đánh giá đất đai của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường” là không cần thiết, vì đương nhiên tổ chức phải có trang thiết bị, công nghệ phù hợp mới thực hiện được nhiệm vụ. Đề nghị chỉ nên 02 đến 03 cá nhân đáp ứng đủ điều kiện và bỏ quy định tại điểm c khoản 1. Điểm b khoản 2 Điều 5b quy định về điều kiện của tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng hệ thống thông tin đất đai: “có ít nhất 10 cá nhân đối với hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cấp huyện, có ít nhất 15 cá nhân đối với	Phú Thọ	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cấp tỉnh, cấp quốc gia đủ điều kiện quy định tại khoản 3 Điều này”. Việc quy định như vậy là quá nhiều mà chỉ nên quy định từ 5-7 cá nhân đối với hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cấp huyện, có ít nhất 7-10 cá nhân với hoạt động xây dựng dữ liệu đất đai cấp tỉnh, cấp quốc gia là phù hợp.		
28.	Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất		- Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất: khoản 2 Điều 20 quy định điều kiện hoạt động của tư vấn xác định giá đất, cá nhân hành nghề tư vấn xác định giá đất, tuy nhiên quy định để được cấp Thẻ thẩm định viên về giá hay chứng chỉ định giá thì cá nhân đều phải hội tụ đủ các tiêu chuẩn như đạo đức, liêm khiết trung thực khách quan... nên bỏ quy định này.	Phú Thọ	Bộ Tài nguyên và Môi trường
29.	Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ		- Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, khoản 2 Điều 8 quy định điều kiện nhân lực thực hiện hoạt động quan trắc môi trường, tuy nhiên tại khoản này có điểm a và điểm c trùng nhau, có thể chứng minh hai lần trong hồ sơ: người đứng đầu phải có trình độ từ đại học trở lên (điểm a); phải có người trực tiếp phụ trách đội quan trắc tại hiện trường có trình độ đại học trở lên (điểm c); do đó, đề nghị nên bỏ quy định tại điểm a, nội dung tại điểm c đã bao hàm đầy đủ điều kiện đáp ứng.	Phú Thọ	Bộ Tài nguyên và Môi trường
30.	Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015		- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành các quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường, nên bỏ Điều 9 tại Nghị định vì không cần thiết.	Phú Thọ	Bộ Tài nguyên và Môi trường

31.	Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ	Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động: Điều 9 về tiêu chuẩn kiểm định viên, theo đó các điều kiện tại khoản 1,3,4 đã bao hàm cả điều kiện của khoản 2 “có đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc”, do đó đề nghị nên bỏ điều kiện ở khoản 2. Khoản 2 Điều 26 quy định điều kiện tổ chức được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Hạng A, tuy nhiên Nghị định quy định như vậy là chưa phù hợp, khó khăn cho tổ chức vì giữa điểm a và điểm b có thể là hai địa điểm khác nhau hoặc cùng nhau. Tuy nhiên, đã là trụ sở thì phòng đào tạo huấn luyện phải cùng ở đó và trang thiết bị phải đáp ứng điều kiện huấn luyện. Hơn nữa, quy định số huấn luyện viên cơ hữu đến 5 người là quá nhiều chỉ cần từ 2-3 huấn luyện viên cơ hữu là đủ, do đó đề nghị sửa đổi cho phù hợp thực tế.	Phú Thọ	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
32.	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp: Khoản 1 Điều 3 quy định cơ sở giáo dục nghề nghiệp được thành lập, cho phép thành lập khi có đề án thành lập và đáp ứng các điều kiện “phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam; quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi là bộ); quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi	Phú Thọ	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

			là UBND cấp tỉnh). Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập sau khi thành lập phải cam kết hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập do Chính phủ quy định”. Tuy nhiên, Nghị định quy định điều kiện “đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập khi thành lập phải cam kết hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập do Chính phủ quy định” là không cần thiết vì đương nhiên các đơn vị sự nghiệp công lập vẫn phải thực hiện theo quy định của đơn vị sự nghiệp công lập mà Chính phủ đã quy định. Do đó, đề nghị bỏ quy định này.		
33.	Nghị định số 94/2011/NĐ-CP		- Nghị định số 94/2011/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.	Phú Thọ	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
34.	Thông tư số 06/2011/TT-BYT		Sửa đổi Điều 18 Thông tư số 06/2011/TT-BYT để đảm bảo tính thống nhất với quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.	Sóc Trăng	Bộ Y tế
35.	Nghị định số 55/2013/NĐ-CP	Điều 5 và Điều 6 Mục I	Sửa đổi Điều 5 và Điều 6 Mục I Nghị định số 55/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định: “Điều kiện cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động” và “điều kiện vốn pháp định đối với hoạt động cho thuê lại lao động” theo hướng “Doanh nghiệp do Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cấp giấy phép có số tiền ký quỹ là 2 tỉ đồng và vốn pháp định là 2 tỉ đồng. Doanh nghiệp do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội cấp giấy phép có số tiền ký quỹ là 1 tỉ đồng và vốn pháp định là 1 tỷ đồng” để tạo điều kiện cho doanh nghiệp có vốn pháp định thấp nhưng đang có nhu cầu kinh doanh trong lĩnh vực này hoạt động.	Sóc Trăng	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

36.	Nghị định số 55/2013/NĐ-CP	Điều 13	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xem xét trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 13 Nghị định số 55/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ và Điều 7 Thông tư số 01/2014/TT-BLĐTBXH ngày 08/01/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo hướng việc cấp giấy phép cho thuê lại lao động cần phân cấp những ngành nghề nào cho Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cấp, ngành nghề nào do Sở cấp đối với doanh nghiệp có quy mô nhỏ lẻ hoạt động cho thuê lại lao động trong phạm vi địa bàn tỉnh.	Sóc Trăng	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
37.	Nghị định 45/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ	Khoản 2 Điều 12	Tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ nộp 01 bộ hồ sơ tại Sở TN&MT. Đề nghị quy định tổ chức xin cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ nộp 02 bộ hồ sơ tại Sở TNMT, trong đó 01 bộ kèm theo văn bản thẩm định của sở được gửi về Cục Đo đạc, Bản đồ và TTDL VN xem xét cấp giấy phép, 01 bộ lưu tại sở để quản lý, theo dõi. Sau khi được cấp giấy phép yêu cầu tổ chức gửi bản sao giấy phép đã cấp cho Sở TNMT để biết nội dung thông tin cấp phép để quản lý, theo dõi tình hình hoạt động của tổ chức đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
38.	Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Điểm 3.4, Khoản 3 Điều 17	Một trong các trường hợp được đo vẽ lại BĐĐC là: “Khu vực đã có bản đồ địa chính được lập bằng phương pháp ảnh hàng không, phương pháp bản đồ bằng máy kinh vĩ quang cơ trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, có tỷ lệ nhỏ hơn so với tỷ lệ cần phải đo vẽ theo quy định tại Thông tư này”. Trên thực tế ở những địa phương trước đây đã đo đạc lập bản đồ địa chính bằng công nghệ truyền thống, đo bằng các loại máy quang cơ, biên vẽ bản đồ và tính diện tích bằng phương pháp thủ công nên chất lượng bản đồ hạn chế, độ chính xác thấp, không đảm bảo độ chính xác theo quy định hiện hành.	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			Mặt khác bản đồ được thành lập đã nhiều năm (từ 20 - 30 năm), tình hình quản lý, sử dụng đất đã có những biến động lớn nhưng không được chỉnh lý, cập nhật đầy đủ, gây rất nhiều khó khăn cho công tác quản lý đất đai hiện nay. Đề nghị quy định được đo vẽ lại bản đồ địa chính bằng công nghệ số cho những khu vực đã thành lập bản đồ bằng công nghệ truyền thống, đo đạc bằng các loại máy quang cơ, biên vẽ bản đồ và tính diện tích thửa đất bằng phương pháp thủ công ở tất cả các tỷ lệ để đảm bảo độ chính xác của bản đồ theo quy định hiện hành, làm cơ sở thực hiện công tác đăng ký cấp giấy chứng nhận, hoàn thiện hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai hoàn thiện hiện đại		
39.	Mẫu sổ mục kê đất đai tại phụ lục số 15 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT		Quy định phần ký, đóng dấu xác nhận gồm Văn phòng Đăng ký đất đai và Sở Tài nguyên và Môi trường. Trên thực tế nhiều trường hợp sổ mục kê đất đai do đơn vị đo vẽ BĐĐC lập (không phải là VPĐKĐĐ) nên cần có đơn vị này ký xác nhận. Đề nghị bổ sung thêm phần ký, đóng dấu xác nhận của đơn vị đo vẽ bản đồ địa chính và của UBND cấp xã nơi đo đạc để nâng cao tính pháp lý và đồng bộ với các tài liệu đo đạc liên quan.	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
40.	Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT	Điều 23	Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất (phụ lục số 11) và phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất (phụ lục số 12) được lập một bộ giao nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường. Đề nghị xem xét quy định giao nộp cho cả cấp xã và cấp huyện vì đây là các tài liệu rất cần thiết, quan trọng, được sử dụng thường xuyên trong công tác quản lý đất đai ở cả cấp xã và cấp huyện.	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

41.	Về quy định giao nộp sản phẩm tại Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT		Có sự không thống nhất về đơn vị được giao nộp và đơn vị quản lý bản đồ địa chính giữa Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT (tiết b, điểm 2.1, khoản 2, Điều 23 - quy định giao nộp cho Phòng TN&MT cấp huyện) và Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT (điểm b, khoản 2, Điều 29 - quy định lưu trữ tại Chi nhánh VPĐK đất đai).	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
42.	Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014	Khoản 1 Điều 11	Việc xác định khu dân cư theo quy định tại Thông tư số 28/TT-BTNMT rất khó khăn, vướng mắc vì không có quy định khoảng cách tối đa giữa các thửa đất ở trong khu dân cư đối với trường hợp các thửa đất ở không liền kề nhau mà có thửa đất khác xen kẽ trong đó. Do vậy khi thực hiện công tác đo vẽ bản đồ địa chính có những trường hợp trong địa bàn cả xã không xác định được khu dân cư nào là không phù hợp với thực tế. Đề nghị xem xét, quy định cụ thể, chi tiết hơn để thuận lợi trong quá trình thực hiện phân loại tỷ lệ đo vẽ bản đồ theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT.	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
43.	Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT ngày 28/12/2016	Mục 2, Phần V của Phụ lục 01	Về mức độ đối soát hình thể, loại đất các thửa đất, vị trí tương hỗ các địa vật và các nội dung khác trên bản đồ quy định kiểm tra 10% số mảnh trích đo khu đất (100% nội dung/mảnh). Như vậy đối với khu đất trích đo quy mô là 1 mảnh hay 10 mảnh thì mức độ kiểm tra là như nhau? Tức là đều kiểm tra 01 mảnh. Như vậy là chưa phù hợp đối với các khu đất chỉ trích đo thành 1, 2 mảnh (vì mức độ kiểm tra tương đương 100%, 50% số mảnh).	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
44.	Về việc xác định tầm che khuất và độ dốc quy định tại Thông tư số 14/2017/TT-		Chưa quy định cụ thể cách xác định tầm che khuất và độ dốc	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

	BTNMT				
45.	Về việc lập bản đồ phục vụ BTGPMB các DA quy định tại Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT		Theo quy định tại Điều 3 và Điều 18 thì trích đo địa chính được hiểu là trích đo địa chính thửa đất, tuy nhiên trên thực tế để thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng cho các công trình, dự án, hầu hết đều phải tiến hành đo đạc các khu vực có quy mô diện tích và số lượng thửa đất lớn. Trên thực tế trong phạm vi diện tích cần GPMB, nhiều trường hợp vừa phải trích lục, vừa phải đo đạc chỉnh lý và trích đo, việc biên tập bản đồ phục vụ công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng phải thực hiện như thế nào để bảo đảm độ chính xác, tính pháp lý, đáp ứng yêu cầu của dự án?	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
46.	Khoản 3 Điều 189 Luật Đất đai		Quy định này được hiểu là tài sản của bên bán đang sử dụng vào mục đích gì thì bên mua tiếp tục sử dụng vào mục đích đó, như vậy trong trường hợp dự án đầu tư không có hiệu quả đã phải bán tài sản, bên mua tài sản cũng mong muốn đầu tư vào mục đích khác . . . sẽ gây khó khăn cho bên mua tài sản. Đề nghị chỉ quy định là: "Người mua tài sản được Nhà nước tiếp tục cho thuê đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại theo giá đất cụ thể, sử dụng đất theo mục đích đã được quy định (theo loại đất quy định tại Điều 10 Luật Đất đai; ví dụ: đất cơ sở sản xuất; đất kinh doanh dịch vụ . . .) hoặc thực hiện theo dự án được UBND cấp tỉnh cho phép chuyển đổi mục đích đầu tư."		Bộ Xây dựng
47.	Luật Đất đai 2013		Quy định thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai 2013 và Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 quy định về quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế:	Thanh Hóa	Bộ Tài Nguyên và

		Tại điều 58 Luật Đất đai 2013 về điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư quy định: <i>“1. Đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác mà không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có một trong các văn bản sau đây:</i> <i>a) Văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng từ 10 héc ta đất trồng lúa trở lên; từ 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trở lên;</i> <i>b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.</i> <i>2. Đối với dự án sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới, ven biển thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi được sự chấp thuận bằng văn bản của các bộ, ngành có liên quan”.</i> Tuy nhiên, tại điểm c khoản 2 điều 46 Nghị định số 82/2018/NĐ- CP ngày 22/5/2018 quy định về quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế thì việc “...chuyển đổi mục đích sử dụng đất đã được phê duyệt trong khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế” thuộc thẩm quyền chung của Thủ tướng Chính phủ mà không có sự phân loại như Luật Đất đai nêu trên. Do đó khó khăn cho địa phương triển khai thực hiện (kéo dài thời gian giải quyết cho doanh nghiệp) vì phải xin ý kiến hướng dẫn từ các bộ ngành. Thay vì các bộ, ngành hướng dẫn bằng công văn như hiện nay, đề nghị cần có hướng dẫn mang tính quy phạm để đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ.		Môi trường
--	--	--	--	------------

48.	Nghị định số 35/2015/NĐ- CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa	Điều 5	Điều 5 Nghị định số 35/2015/NĐ- CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa quy định: Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nước phải nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa. Tuy nhiên, đối với loại dự án như đường giao thông, hạ tầng xã hội, văn hóa, di tích lịch sử...nếu phải thực hiện nộp khoản tiền này là phát sinh thêm chi phí cho ngân sách nhà nước, dẫn đến tăng mức đầu tư dự án, trong khi Bộ Xây dựng quy định về tổng mức đầu tư dự án không có chi phí này (Thông tư 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng). Vì vậy, cần sửa đổi Nghị định số 35/2015/NĐ- CP theo hướng phân loại rõ những dự án nào phải nộp tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.	Thanh Hóa	Bộ Tài nguyên và Môi trường
49.	Luật đất đai 2013		Nhà nước thực hiện thu hồi đất theo điểm i khoản 1 điều 64 Luật đất đai do nhà đầu tư không thực hiện dự án đúng tiến độ để đảm bảo việc tuân thủ pháp luật đất đai về sử dụng đất và tạo điều kiện cho nhà đầu tư khác có cơ hội sử dụng đất đầu tư, kinh doanh. Theo quy định về thu hồi đất trong trường hợp này thì Nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất, trừ trường hợp do bất khả kháng. Tuy nhiên, hiện nay thiếu quy định cụ thể về việc xử lý giá trị đầu tư vào đất và tài sản trên đất đối với các dự án chậm tiến độ bị thu hồi đất, dẫn đến phát sinh khiếu kiện khi nhà nước thu hồi đất dự án. Vì vậy, mặc dù cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện thu hồi đất của dự án chậm tiến độ, song khó khăn trong kêu gọi các nhà đầu tư khác vào đầu tư trên đất đã thu hồi đó, do các nhà đầu tư lo ngại phát sinh tranh chấp với chủ đầu tư cũ có đất bị thu	Thanh Hóa	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			hồi.		
50.	Thông tư số 03/2016/TT-BKHCN		Về thẩm định công nghệ của dự án đầu tư: Tại điều 1 Thông tư số 03/2016/TT-BKHCN ngày 30/3/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hồ sơ, nội dung và quy trình, thủ tục thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư, các dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư, dự án thuộc diện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mà không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư đều thuộc đối tượng thẩm định công nghệ của dự án đầu tư. Tuy nhiên, theo quy định tại điều 32 và điều 33 Luật Đầu tư, chỉ các dự án có sử dụng công nghệ thuộc danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ mới thuộc diện giải trình và thực hiện thẩm định về sử dụng công nghệ. Về thẩm định nhu cầu sử dụng đất: Theo Thông tư 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất phải đánh giá về nhu cầu sử dụng đất của dự án theo quy định hiện hành về tiêu chuẩn, định mức sử dụng đất. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định cụ thể về tiêu chuẩn, định mức sử dụng đất để thực hiện dự án.	Thanh Hóa	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tài nguyên và Môi trường
51.	Nghị định 47/2014/NĐ-CP	Điều 8, Điểm b Khoản 3 Điều 19	Điều 8: Chưa có quy định về việc bồi thường đất phi nông nghiệp thời hạn ổn định lâu dài đối với tổ chức vì vậy đề nghị bổ sung cho phù hợp. Đề nghị bổ sung Khoản 3 với nội dung: “3. Tổ chức kinh tế, doanh nghiệp liên doanh đang sử dụng đất thương mại, dịch vụ, đất cơ sở sản xuất phi nông	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			ng nghiệp, đất phi nông nghiệp khác có thời hạn sử dụng ổn định lâu dài mà có đủ điều kiện được bồi thường theo quy định của pháp luật khi Nhà nước thu hồi đất thì được bồi thường về đất theo giá đất ở”. Điểm b Khoản 3 Điều 19: Đối với dự án thu hồi đất theo tiến độ (theo các giai đoạn khác nhau), mỗi giai đoạn hộ gia đình bị thu hồi đất tại nhiều Quyết định thì sẽ được hỗ trợ những mức khác nhau. Cùng một diện tích đất nông nghiệp thu hồi của cùng một hộ gia đình. Nếu thu hồi nhiều đợt tại nhiều Quyết định sẽ được hỗ trợ nhiều hơn khi thu hồi một đợt tại một Quyết định.		
52.	Luật Đất đai	Điều 118, 119	Việc giao đất, cho thuê đất đã được giải phóng mặt bằng phải thực hiện thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất. Trình tự, thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Chương II Thông tư liên tịch số: 14/2015/TT- BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất. Tuy nhiên việc thanh toán bằng quỹ đất cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo hình thức xây dựng - chuyển giao (dự án BT) được quy định tại Quyết định số 23/2015/QĐ-TTg ngày 26/6/2015 của Chính phủ; Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 183/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính. Tại các văn bản trên, không quy định cụ thể việc giao đất, cho thuê đất cho Nhà đầu tư phải thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất hay không phải đấu giá quyền sử dụng đất;	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

53.	Luật Đầu tư		Luật Đầu tư quy định rõ về tiến độ thực hiện dự án trong Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư, tại điểm g khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư quy định: “Sau 12 tháng mà nhà đầu tư không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký với cơ quan đăng ký đầu tư và không thuộc trường hợp được giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Điều 46 của Luật này” thì dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động. Tuy nhiên tại Điều 53 Luật Đất đai 2013 quy định: “Việc Nhà nước quyết định giao đất, cho thuê đất đối với đất đang có người sử dụng cho người khác chỉ được thực hiện sau khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất theo quy định của Luật này và phải thực hiện xong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật đối với trường hợp phải giải phóng mặt bằng”. Do thực tế quá trình thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng phần lớn các dự án mất nhiều thời gian nên tiến độ thực hiện dự án không đảm bảo được thời gian quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, điều này gây khó khăn rất nhiều trong công tác quản lý dự án đầu tư cũng như cho các chủ đầu tư	Thái Nguyên	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường
54.	Khoản 1, 2 Điều 16 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP		Đối tượng và mức tiền sử dụng đất được ghi nợ chưa cụ thể nên khó triển khai thực hiện	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
55.	Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014		Có nhiều bất cập, nhiều hành vi bị Luật Đất đai coi là vi phạm nhưng không được quy định trong Nghị định, có nhiều tồn tại cần phải sửa đổi, bổ sung như: - Một số khái niệm về hành vi vi phạm chưa cụ thể, rõ ràng như: hành vi lấn,	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

		chiếm đất tính từ thời gian nào, xảy ra trước năm 1980 có xử lý không, trường hợp sử dụng đất của người khác nhưng không được người đó cho phép có được coi là lấn, chiếm không ... - Không có quy định về thời hiệu xử phạt nên nhiều hành vi vi phạm không phân biệt là đang diễn ra hay đã kết thúc để xác định thời điểm tính thời hiệu xử phạt như việc sử dụng không đúng mục đích, cho thuê đất, góp vốn, thế chấp bằng quyền sử dụng đất ... - Chưa quy định về việc xác định tính chất, mức độ của hành vi vi phạm để làm căn cứ xác định mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm quy định tại các Điều: 11, 12, 13, 16, 18, 19, 20, 21, 23, 24, 27, 28, 29 của Nghị định số 102/2014/NĐ-CP nên khi thực hiện xử phạt còn lúng túng, không thống nhất, dễ tùy tiện trong việc xác định mức phạt đối với từng trường hợp cụ thể. - Không quy định về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính; không quy định trình tự, thủ tục xử phạt, cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; không ban hành mẫu biên bản và mẫu quyết định sử dụng trong xử lý vi phạm hành chính dẫn đến khi thực hiện xử phạt còn lúng túng, không không thống nhất, dễ tùy tiện vì lĩnh vực đất đai có tính đặc thù, các quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 chỉ quy định chung nhất và đều cho phép Chính phủ quy định ngoài các nội dung đã quy định. - Còn nhiều hành vi vi phạm theo quy định của luật đất đai nhưng chưa được quy định xử phạt như: việc chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa		
--	--	--	--	--

			sang đất đất nông nghiệp khác; việc lấn, chiếm đất chưa sử dụng; hủy hoại đất; người được giao đất, cho thuê đất nhưng để bị lấn, chiếm, hủy hoại đất; Sử dụng đất không đúng mục đích thuộc trường hợp phải đăng ký mà không đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định; Chuyển quyền, cho thuê, cho thuê lại, thế chấp đối với đất không được chuyển quyền, cho thuê, thế chấp theo quy định của Luật Đất đai; Tổ chức được nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm để đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, để cho thuê lại đất, nhưng đã cho thuê lại đất theo hình thức trả tiền thuê đất một lần; Không sử dụng đất trồng cây hàng năm trong thời hạn 12 tháng liên tục, đất trồng cây lâu năm trong thời hạn 18 tháng liên tục, đất trồng rừng trong thời hạn 24 tháng liên tục ... - Mức độ xử phạt: có nhiều hành vi vi phạm có mức xử phạt rất thấp so với lợi ích của việc sử dụng đất do vi phạm đem lại nên chưa đủ sức răn đe như ý chuyển mục đích sử dụng đất mức phạt từ 02 triệu đồng; lấn, chiếm đất chỉ phạt từ 01 triệu đồng ... - Về biện pháp khắc phục hậu quả: rất khó xác định số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính; khóa thực hiện đối với việc buộc trả lại diện tích đất đã nhận chuyển quyền vì người sử dụng đất cũ không còn hoặc đã chuyển đi nơi khác ...		
56.	Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ	Tại Khoản 4 Điều 14	Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ, quy định việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất thực hiện đồng thời với việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất của chủ đầu tư khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc chấp thuận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng. Tuy nhiên Luật Đầu tư quy định việc nộp hồ	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			sơ cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc chấp thuận đầu tư do cơ quan đăng ký đầu tư (ở tỉnh là Sở Kế hoạch và Đầu tư) chủ trì, tham mưu. Trong thủ tục thẩm định cũng có nội dung về thẩm định nhu cầu sử dụng đất của dự án (Khoản 6 Điều 33 Luật Đầu tư 2014). Như vậy ở đây có sự chồng chéo về nội dung và gây mất thời gian thực hiện thủ tục hành chính.		
57.	NĐ 43/2014/NĐ-CP và Khoản 6 Điều 33 Luật Đầu tư 2014 về thẩm định nhu cầu sử dụng đất của dự án	Điều 14, Điều 68 –	Có sự chồng chéo về nội dung và gây mất thời gian thực hiện thủ tục hành chính. Cụ thể: Điều 68 – NĐ 43/2014/NĐ-CP quy định nhà đầu tư nộp hồ sơ thẩm định nhu cầu sử dụng đất tại Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định và có văn bản gửi nhà đầu tư; Thời điểm thẩm định các điều kiện quy định tại Điều này được thực hiện đồng thời với việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất của chủ đầu tư khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc chấp thuận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư (Điều 14 – NĐ 43/NĐ-CP). Tuy nhiên Luật Đầu tư quy định việc nộp hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc chấp thuận đầu tư do cơ quan đăng ký đầu tư (ở tỉnh là Sở Kế hoạch và Đầu tư) chủ trì, tham mưu. Trong thủ tục thẩm định cũng có nội dung về thẩm định nhu cầu sử dụng đất của dự án (Khoản 6 Điều 33 Luật Đầu tư 2014).	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
58.	Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của	Điều 35.	Quy định nộp 02 bộ hồ sơ là chưa đủ số lượng hồ sơ. Lý do: Cần ít nhất 04 bộ hồ sơ, trong đó 01 bộ lưu UBND tỉnh, 01 bộ lưu Sở Tài nguyên và Môi trường, 01 bộ lưu trung tâm lưu trữ, 01 bộ trả cho đơn vị đề nghị cấp phép.	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

59.	Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước	Điều 35.	Các trang trong hồ sơ không có chữ ký của đơn vị đề nghị cấp phép nên nhiều trường hợp chủ Giấy phép không công nhận nội dung trong hồ sơ, dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý nhà nước	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
60.		Điều 35.	Chưa có quy định cụ thể thời hạn giải quyết đối với UBND tỉnh cấp giấy phép cho Đơn vị đề nghị cấp phép.	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
61.		Thủ tục Hành chính trả lại, thu hồi Giấy phép	Trong Nghị định 201/2013/NĐ-CP chưa có quy định về thành phần hồ sơ; trình tự, thủ tục thực hiện đối với trả lại, thu hồi giấy phép	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
62.		Kinh phí thực hiện thẩm định hồ sơ	Chưa có quy định cụ thể. Trong quá trình thực hiện thẩm định cần lấy mẫu kiểm định kết quả phân tích như nước thải, nước dưới đất; thành lập hội đồng thẩm định nhưng chưa nguồn kinh phí do không có quy định	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
63.	Thông tư 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 quy định việc đăng ký khai	mẫu 35, mẫu 36	Thông tư số 02/2009/TT-BTNMT ngày 19/3/2009 quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước, do thông tư đã hết hiệu lực và được thay thế bằng thông tư số 76/2017/TT-BTNMT	Thái Nguyên	Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi

	thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước				trường
64.		Về thẩm quyền cấp phép trong Các mẫu Giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước	Trong Nghị định 201/2013/NĐ-CP thẩm quyền cấp phép là của UBND tỉnh (thẩm quyền chung); Tuy nhiên trong các mẫu giấy phép, thì do Chủ tịch UBND tỉnh cấp phép (thẩm quyền riêng), do đó chưa phù hợp	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
65.	Nghị định 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 quy định về xử phạt hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước và	Điều 7.	Quá trình kiểm tra phát hiện ra hành vi vi phạm nhưng không được tịch thu (hoặc tạm giữ) phương tiện vi phạm dẫn đến đối tượng vi phạm vẫn có công cụ để tiếp tục các hành vi vi phạm (không ngăn chặn được). Bổ sung hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu (hoặc tạm giữ, niêm phong) phương tiện vi phạm hành chính	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

	Khoáng sản				
66.		Điều 9.	Như trên. Bổ sung hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu (hoặc tạm giữ, niêm phong) phương tiện vi phạm hành chính	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
67.		Điều 19.	Như trên. bổ sung hình thức xử phạt bổ sung: Buộc có các biện pháp thu gom, xử lý nước thải, không được xả nước thải ra ngoài môi trường. Tịch thu (hoặc tạm giữ, niêm phong) phương tiện vi phạm hành chính.	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
68.	Nghị định 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	Điều 3	Chưa quy định rõ các đối tượng sau có phải nộp tiền cấp quyền không: Cơ sở sản xuất quốc phòng, cơ sở trường học, y tế (tư nhân, công lập), cơ quan hành chính nhà nước (UBND các huyện, BQL KCN,...)	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
69.	Nghị định 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 quy định về xử phạt hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước và		Cần có quy định xử lý do chưa có quy định: Trì hoãn, trốn tránh không thi hành quyết định thanh tra, kiểm tra, quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Chưa có quy định xử phạt Không thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung và yêu cầu trong kết luận kiểm tra, thanh tra về lĩnh vực tài nguyên nước của cơ quan nhà nước có thẩm	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường

	Khoáng sản		quyền: Chưa có quy định xử phạt Không thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, cấp lại hoặc thực hiện không đúng thời hạn theo yêu cầu của người thi hành công vụ, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền: Chưa có quy định.		
70.	Nghị định 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước		Chưa quy định việc khai thác nước để sử dụng dùng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, đơn vị sản xuất quốc phòng, các bệnh viện, cơ sở dịch vụ khám chữa bệnh tư nhân, trường học... có thuộc đối tượng phải tính tiền cấp quyền khai thác Tài nguyên nước hay không.	Thái Nguyên	Bộ Tài nguyên và Môi trường
71.	Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Điều 34 về cơ cấu tổ chức của UBND cấp xã	Đối với xã, phường, thị trấn loại 2, loại 3 chỉ được bố trí 01 Phó Chủ tịch UBND. Với khối lượng công việc nhiều như hiện nay, đặc biệt là lĩnh vực Tư pháp, Tài nguyên - Môi trường...việc rút bớt 01 Phó Chủ tịch tại cấp xã đã dẫn đến tình trạng công việc quá tải tại địa phương	Thái Nguyên	Bộ Tư pháp
72.	Thông tư số 15/2015/NĐ-CP ngày 16/11/2015	Khoản 2, Điều 11,	Khoản 2, Điều 11, chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con đối với tài liệu chứng minh là thư từ, phim ảnh, băng đĩa, đồ dùng, vật dụng chứng minh mối quan cha con, mẹ con....Chứng cứ chứng minh này có thể dễ dàng tạo dựng nhằm hợp thức hóa hồ sơ	Thái Nguyên	Bộ Tư pháp
73.	Nghị định số	Không cấp	Đối với những trường hợp có giao dịch dân sự hoặc thực hiện các thủ tục với	Thái	Bộ Tư pháp

	123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch	lại bản chính Giấy khai sinh	cơ quan tổ chức nước ngoài thường cần bản chính giấy khai sinh, do đó người dân có con, em theo học tại các trường học của nước ngoài sẽ gặp nhiều khó khăn	Nguyên	
74.	Thông tư số 15/2015/NĐ-CP ngày 16/11/2015 của Chính phủ	Điều 2 về ủy quyền đăng ký hộ tịch	Quy định việc ủy quyền phải được chứng thực (như vậy, việc ủy quyền trở nên thừa và bất tiện) người ủy quyền đến trực tiếp thực hiện thủ tục sẽ nhanh chóng và thuận tiện hơn	Thái Nguyên	Bộ Tư pháp
75.	Thông tư 06/2011/TT-BYT	khoản 1 Điều 18	Tại khoản 1 Điều 18 Thông tư 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa đều quy định về nội dung bắt buộc ghi trên nhãn hàng hóa (mỹ phẩm). Tuy nhiên, nội dung bắt buộc tại hai văn bản này chưa có sự thống nhất. Điển hình như tại điểm b, khoản 1 Điều 10 Nghị định 43/2017 quy định: “ <i>Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa</i> ”. Trong khi đó tại điểm đ, khoản 1 Điều 18 Thông tư số 06/2011/TT-BYT quy định “ <i>Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường (ghi đầy đủ bằng tiếng Việt theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép đầu tư)</i> ”. Do đó, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này sẽ gặp khó khăn khi áp dụng pháp luật.	Sóc Trăng	Bộ Y tế
76.	Luật Phòng, chống ma túy năm 2000	Khoản 2 Điều 28	Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 28 Luật Phòng chống ma túy năm 2000 để thống nhất thẩm quyền xem xét quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt	Sóc Trăng	Bộ Công an

			buộc là của Tòa án nhân dân cấp huyện.		
77.	Luật Xử lý vi phạm hành chính		Sửa đổi, bổ sung Luật Xử lý vi phạm hành chính bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính do chức danh Chỉ huy trưởng Chi Cục phòng chống tệ nạn xã hội. Bổ sung đối tượng sử dụng ma túy từ đủ 14 đến dưới 18 tuổi vào đối tượng áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc	Sóc Trăng	Bộ Công an
78.	Bộ Luật hình sự	Điểm a khoản 1 Điều 175	Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản có quy định “...dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả”. Với quy định này rất khó để chứng minh yếu tố “có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả” và rất khó xử lý người được phạm tội.	Sóc Trăng	Bộ Công an
79.	Bộ Luật hình sự	Điểm e khoản 1 Điều 178	Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản có quy định “Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội”. Tuy nhiên chưa có quy định hoặc có văn bản hướng dẫn như thế nào là “gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội” nên rất khó khăn trong việc áp dụng trong vụ án hình sự cụ thể.	Sóc Trăng	Bộ Công an
80.	Bộ Luật hình sự		Tại khoản 4 Điều 260 vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và khoản 4 các Điều 261, 267, 268, 272, 273, 278 (lĩnh vực giao thông) có quy định tình tiết “có khả năng thực tế” dẫn đến hậu quả thiệt hại về tính mạng, sức khỏe hoặc tài sản của người khác nếu không được ngăn chặn kịp thời cũng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng như thế nào là “có khả năng thực tế” thì chưa được hướng dẫn cụ thể nên rất khó áp dụng để xử lý	Sóc Trăng	Bộ Công an

81.	Bộ Luật hình sự	Khoản 1 Điều 193	Khoản 1 Điều 193 tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm và khoản 1 Điều 194 tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh không có quy định về định lượng hoặc giá trị thiệt hại để xử lý tội phạm và không có quy định đã bị xử phạt vi phạm hành chính.	Sóc Trăng	Bộ Công an
82.	Bộ luật tổ tụng hình sự; Thông tư số 61/2017/TT-BCA	Khoản 4 Điều 123	Tại khoản 4 Điều 123 quy định về thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú không quá thời hạn điều tra, truy tố hoặc xét xử theo quy định của Bộ luật này. Thông tư số 61/2017/TT-BCA thì không có mẫu và Bộ luật tổ tụng hình sự cũng không đề cập đến việc gia hạn thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú.	Sóc Trăng	Bộ Công an
83.	Luật Đất đai		Trong trường hợp người sử dụng đất đã sử dụng đất không đúng mục đích, không thực hiện đúng quy định của pháp luật khi thực hiện quyền của người sử dụng đất, tự ý san ủi đất không có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến hậu quả làm biến dạng địa hình, làm giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định đối với thửa đất nêu trên. Hành vi nêu trên thuộc các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại Khoản 1 (hủy hoại đất), Khoản 2 (sử dụng đất không đúng mục đích), Khoản 4 (không thực hiện đúng quy định của pháp luật khi thực hiện quyền của người sử dụng đất) tại Điều 12 của Luật Đất đai năm 2013. Qua rà soát thì chưa có văn bản quy định cụ thể, chi tiết về quy trình, trình tự, thủ tục thu hồi đất do vi phạm pháp luật đối với trường hợp hủy hoại đất theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 64 của Luật Đất đai năm 2013 để đảm bảo thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật.	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường

84.	Luật Đất đai	Điều 11	Về căn cứ xác định loại đất (Điều 11- Luật Đất đai 2013) Trên thực tế, có một số lượng lớn các trường hợp người sử dụng đất có giấy tờ hợp lệ theo Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013 nên việc xác định loại đất sẽ được căn cứ vào khoản 2, Điều 11 của Luật này. Tuy nhiên, người sử dụng đất đã tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất trong quá trình sử dụng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho người sử dụng đất. Đề nghị quy định rõ tại Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn đi kèm với nội dung: <i>Trong trường hợp mục đích sử dụng đất trên giấy tờ thể hiện không đúng với mục đích sử dụng đất theo hiện trạng thì Chính phủ có quy định, hướng dẫn chi tiết Điều này.</i>	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường
85.	Luật Đất đai	Điều 55	Về giao tiền có thu tiền sử dụng đất (Điều 55 - Luật Đất đai 2013) Trên thực tế, có một số tổ chức kinh tế, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản có nhu cầu được giao đất có thu tiền sử dụng đất. Do đó, để nắm bắt kịp thị trường và tiến tới xóa bỏ “thị trường ngầm” về đất đai thì cần bổ sung thêm quy định vào Điều 55 như sau: <i>“... Tổ chức kinh tế có chức năng kinh doanh bất động sản (trừ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) được giao đất ở thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.”</i>	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường
86.	Luật Đất đai	Điều 58	Về điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư giao tiền có thu tiền sử dụng đất (Điều 58 - Luật Đất đai 2013) Đây là những vấn đề quan trọng nên cần phải quy định cụ thể trong Luật (không nên có những tiêu chí định tính như: <i>“có khả năng tài</i>	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			<i>chính”...).</i> Đặc biệt, Luật cần bổ sung những loại hình khác như bán đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất trong các trường hợp được giao, cho thuê đất để đảm bảo tính công khai, minh bạch. Nhà nước chỉ nên chỉ định thầu những dự án đặc thù như liên quan đến an ninh, quốc phòng, an sinh xã hội đặc biệt... Còn lại, các dự án giao đất, cho thuê đất kể cả chuyển đổi mục đích sử dụng đều phải đấu giá, đấu thầu. Điều kiện về giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất mà thiếu đầy đủ, mập mờ sẽ dẫn đến cơ chế xin cho, gây khó khăn trong công tác quản lý, thực hiện.		
87.	Luật Đất đai	Điều 64	Về thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai (Điều 64 - Luật Đất đai 2013) Theo Điểm c, Khoản 1, Điều 64 của Luật Đất đai năm 2013 thì Nhà nước thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai đối với “<i>Đất được giao, cho thuê không đúng đối tượng...</i>”. Tuy nhiên, tại Điểm d, Khoản 2, Điều 106 của Luật Đất Đai năm 2013 lại quy định “<i>Giấy chứng nhận đã cấp không đúng thẩm quyền, không đúng đối tượng...trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đó đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai</i>” (tức là không thu hồi Giấy chứng nhận đối với trường hợp này); còn tại Khoản 5 Điều 87 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP hướng dẫn: “<i>Nhà nước không thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp trái pháp luật trong các trường hợp quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 106 Luật đất đai nếu người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật</i>”.	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			Do các quy định nêu trên chưa rõ ràng, thiếu tính thống nhất, dễ gây ra nhiều cách hiểu (tại Luật quy định thu hồi đất đối với trường hợp đất giao, cho thuê không đúng đối tượng, các Nghị định hướng dẫn đi kèm lại quy định không được thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp trái pháp luật đối với người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất) và áp dụng khác nhau. Bên cạnh đó, việc quy định không thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp trái pháp luật trong trường hợp “<i>người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục... hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật</i>” tại Khoản 5 Điều 87 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP là chưa phù hợp với Điểm c Khoản 1 Điều 64; Điểm d Khoản 2 Điều 106 của Luật Đất đai năm 2013 (chỉ quy định trong trường hợp chuyển quyền chứ không quy định trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất).		
88.	Luật Đất đai	Điều 74	Về nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất (Điều 74 - Luật Đất đai 2013) Tại khoản 2 Điều này quy định: “<i>2. Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do UBND cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.</i>” Đối với quy định này, gây lúng túng khi xây dựng phương án bố trí tái định cư tại các địa phương, đặc biệt là bồi thường về đất ở, đất nông nghiệp liền kề đất ở. Đề nghị xem xét lại nội dung này. Nên sửa đổi thành “<i>Việc bồi thường bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất</i>	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			<i>thu hồi hoặc được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do UBND cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất” để đối tượng thu hồi đất và UBND các tỉnh có các phương án lựa chọn phù hợp.</i>		
89.	Luật Đất đai	Điều 98	Về nguyên tắc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Điều 98 - Luật Đất đai 2013) Tại Khoản 5 Điều 98 có quy định về trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận khi có sự chênh lệch giữa diện tích giữa số liệu đo đạc thực tế với số liệu ghi trên giấy tờ. Tuy nhiên, tại Điều trên không quy định về ranh giới thửa đất đang sử dụng là ranh giới trên thực tế hay ranh giới thể hiện trong Giấy tờ hợp lệ (hoặc bản vẽ). Do đó, dẫn đến việc không xác định rõ được thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp cấp đổi mà trên thực tế ranh giới không thay đổi, chỉ có sự sai khác trên bản vẽ. Để tránh cách hiểu khác nhau về ranh giới thửa đất (trên thực tế hay trong giấy tờ); Đề nghị sửa đổi Khoản 5 Điều 98 như sau: <i>“5. Trường hợp có sự chênh lệch diện tích giữa số liệu đo đạc thực tế với số liệu ghi trên giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật này hoặc Giấy chứng nhận đã cấp mà ranh giới thửa đất trên thực tế đang sử dụng không thay đổi so với ranh giới thửa đất tại thời điểm”</i>	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường
90.	Luật Đất đai	Điều 103	Về xác định diện tích đất ở đối với trường hợp có vườn, ao (Điều 103 - Luật Đất đai 2013) Tại Khoản 2 Điều này có quy định về việc xác định đất ở. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện thì thực tế có một số trường hợp người sử dụng đất có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất được quy định tại Điều 100 của Luật	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			này mà tại giấy tờ đó có ghi mục đích sử dụng đất là “vườn ươm”. Nếu đối chiếu theo Khoản 2 Điều 103 nêu trên thì diện tích đất ở chỉ được xác định bằng không quá 05 lần hạn mức giao đất ở. Tuy nhiên, việc sử dụng đất này là ổn định, liên tục, không tranh chấp, thửa đất đã được xây dựng nhà ở trước ngày 18/12/1980 và mục đích sử dụng từ trước đến nay của thửa đất là đất ở; các trường hợp này khá phổ biến tại các tỉnh, Thành phố phía Nam. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho các chủ sử dụng đất. Đề nghị sửa đổi quy định này tại Luật Đất đai như sau: <i>“2. Đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao được hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và người đang sử dụng có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật này thì diện tích đất ở được xác định theo giấy tờ đó (bao gồm cả mục đích sử dụng vườn ươm).</i> <i>Trường hợp trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật này chưa xác định rõ diện tích đất ở thì diện tích đất ở được công nhận không phải nộp tiền sử dụng đất được xác định bằng không quá 05 lần hạn mức giao đất ở quy định tại khoản 2 Điều 143 và khoản 4 Điều 144 của Luật này.”</i>		
91.	Luật Đất đai	Điều 99	Bổ sung quy định về Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận: Tại Điểm a Khoản 1 Điều 99 Luật Đất đai 2013 quy định: <i>“Điều 99. Trường hợp sử dụng đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</i>	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường

		<i>1. Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho những trường hợp sau đây:</i> <i>a) Người đang sử dụng đất có đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định tại các điều 100, 101 và 102 của Luật này;”</i> Như vậy, quy định về điều kiện cấp Giấy chứng nhận được quy định tại Điều 100, 101, và 102 nhưng trên thực tế khi giải quyết hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận thì có một số trường hợp hồ sơ lại không được xem xét giải quyết do chưa có quy định hướng dẫn cụ thể. Như trường hợp nhận chuyển nhượng không có giấy tờ hợp lệ sau ngày 01/01/2008 (chủ sử dụng đất trước đây đã sử dụng ổn định trước ngày 01/7/2004), thì trường hợp này rất khó cho các đơn vị khi tham mưu, đề xuất giải quyết hồ sơ. Do đó, kiến nghị bổ sung một Điều cụ thể quy định về điều kiện cấp Giấy chứng nhận để các đơn vị có cơ sở giải quyết hồ sơ (nếu đủ điều kiện thì xem xét, giải quyết hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận; nếu không đủ điều kiện thì trả hồ sơ.)		
92.	Luật Đất đai	<i>Bổ sung, quy định rõ về việc xác định hành vi vi phạm pháp luật đất đai:</i> Hành vi vi phạm pháp luật đất đai tại Luật và các Nghị định, Thông tư chưa hướng dẫn cụ thể các hành vi được xem là vi phạm pháp luật đất đai (như lấn, chiếm đất, khai hoang đất để xây dựng nhà...) cũng như thời điểm bắt đầu xác định hành vi đó nên dẫn đến khó khăn trong việc xác định các hành vi vi phạm để áp dụng mức thu tiền sử dụng đất. Do đó, cần có quy định cụ thể về mốc thời gian, căn cứ để xác định hành vi vi phạm pháp luật đất đai.	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			Mốc thời gian nên bắt đầu từ ngày 18/12/1980 (ngày thông qua Hiến pháp năm 1980).		
93.	Luật Đất đai	Khoản 5 Điều 100	<i>Bổ sung các hướng dẫn cụ thể về việc cấp Giấy chứng nhận đối với cộng đồng dân cư đang sử dụng đất có công trình từ đường, nhà thờ họ, phái:</i> Tại Khoản 5 Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013 chỉ quy định “<i>Cộng đồng dân cư đang sử dụng đất có công trình là đình, đền, miếu, am, từ đường, nhà thờ họ; đất nông nghiệp quy định tại khoản 3, Điều 131 của Luật này và đất đó không có tranh chấp, được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất xác nhận là đất sử dụng chung cho cộng đồng thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</i>”. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận đối với đất tín ngưỡng (có công trình từ đường, nhà thờ họ) thì gặp phải một số vướng mắc về việc xác định hạn mức, mục đích sử dụng đất và nghĩa vụ tài chính (do chưa có hướng dẫn cụ thể)	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường
94.	Luật Đất đai		<i>Bổ sung quy định, hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất nhưng tại giấy tờ không thể hiện mục đích đất ở, đất thổ cư:</i> Luật Đất đai cũng như Nghị định, Thông tư chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định diện tích đất ở, nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp này. Thực tế các hộ gia đình cá nhân sử dụng đất có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất (không thể hiện mục đích đất ở, đất thổ cư) nhưng trong quá trình sử dụng đã xây dựng nhà ở từ trước ngày 01/7/2004. Nếu áp dụng như trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất thì gây thiệt thòi cho các chủ sử dụng đất vì thực tế đã sử dụng ổn định, không tranh chấp và	Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường

		đã được Pháp luật qua các thời kỳ công nhận (được xác định là giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất). Do đó, cần có quy định cụ thể theo hướng diện tích đất ở được xác định như trường hợp được quy định tại Điều 103 của Luật Đất đai năm 2013. Về công tác bố trí đối tượng tinh giản biên chế trở lại làm việc do thực hiện tinh giản biên chế không đúng đối tượng (Điểm 6 Khoản 13 Điều 1 Nghị định 113/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Quy định này như sau: “Định kỳ 2 lần/năm (6 tháng/1 lần), tổng hợp kết quả thực hiện tinh giản biên chế, bao gồm: danh sách đối tượng tinh giản biên chế (kèm theo giải trình làm rõ lý do tinh giản biên chế của từng đối tượng) và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế của Bộ, ngành mình gửi Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính để kiểm tra theo quy định. Trường hợp thực hiện tinh giản biên chế không đúng đối tượng theo quy định của pháp luật, thì thực hiện thu hồi nộp ngân sách kinh phí thực hiện tinh giản biên chế, thu hồi các quyết định giải quyết tinh giản biên chế và bố trí cho những người không thuộc đối tượng tinh giản biên chế trở lại làm việc.” Trong việc áp dụng pháp luật theo điều khoản này, đối tượng được tinh giản đã được nghỉ nên cơ quan sử dụng phải bố trí người khác vào vị trí này làm việc. Khi không được sự đồng ý của cơ quan cấp trên (6 tháng/1 lần qua công tác báo cáo), cơ quan sử dụng đối tượng tinh giản sẽ phải bố trí lại công việc, điều này làm ảnh hưởng rất lớn trong việc điều chỉnh, bố trí biên chế và vị trí việc làm của cơ quan tuyển dụng và cơ quan cấp trên phụ trách		
--	--	--	--	--

			về nhân sự. Khoản 6 Điều 8 Luật Tiếp công dân quy định cán bộ tiếp công dân có quyền yêu cầu người vi phạm nội quy nơi tiếp công dân chấm dứt hành vi vi phạm; trong trường hợp cần thiết lập biên bản về việc vi phạm và yêu cầu cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay, pháp luật chưa quy định cụ thể về xử lý các trường hợp người vi phạm nội quy tiếp công dân hoặc một số người dân do trình độ kém hiểu biết hoặc lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để cố tình gây khó khăn cho cơ quan có thẩm quyền. Do đó, khi công dân có các biểu hiện quá khích, gây rối, đe dọa, cố tình không chấp hành quy định về tiếp công dân thì cán bộ tiếp công dân mới chỉ dừng lại ở việc nhắc nhở, thuyết phục. Vì vậy, để làm cơ sở xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này, Chính phủ cần phải ban hành Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.		
95.	Luật Hộ tịch; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2016		Về thủ tục xác minh hồ sơ kết hôn có yếu tố nước ngoài: Theo quy định tại khoản 1 điều 31 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2016 thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Tư pháp tiến hành nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ và xác minh nếu thấy cần thiết. Trưởng Phòng Tư pháp chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra và đề xuất của Phòng Tư pháp trong việc giải quyết hồ sơ đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, Luật Hộ tịch cũng như các văn bản hướng dẫn liên quan chưa có quy định cụ thể về việc hồ sơ nào cần phải xác minh, hồ sơ nào không cần xác minh, việc thẩm tra xác minh phải thực hiện như thế nào	Thừa Thiên Huế	Bộ Tư pháp

			Mặc khác, hồ sơ kết hôn nộp thì quá đơn giản, nếu không thẩm tra xác minh thì không biết được các thông tin như nghề nghiệp, mức độ tìm hiểu quen biết lẫn nhau, quan hệ huyết thống, thời gian độc thân trước khi xuất cảnh, ngôn ngữ giao tiếp, lý do ly hôn Do đó, việc thẩm tra xác minh là hết sức cần thiết, tránh tình trạng kết hôn giả, tạo dư luận không tốt trong việc đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài.		
96.	Luật Hộ tịch		Thời gian thực hiện các thủ tục hành chính về hộ tịch tại cấp huyện: khai sinh, khai tử, bổ sung hộ tịch, ghi vào sổ hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã giải quyết ở nước ngoài (<i>khai sinh, giám hộ, nhận cha mẹ con, xác định cha mẹ con, nuôi con nuôi, khai tử, thay đổi hộ tịch...</i>) được Luật Hộ tịch quy định nhận và trả kết quả ngay trong ngày. Quy định này khó có tính thực hiện do UBND thành phố đang thực hiện cơ chế hành chính một cửa liên thông, phòng Tư pháp thực hiện giải quyết nhưng hồ sơ hộ tịch trình ký lãnh đạo UBND thành phố nên về thời gian thực hiện trong 01 ngày rất khó có tính khả thi.	Thừa Thiên Huế	Bộ Tư pháp
97.	Luật Hộ tịch		Hiện nay, có một số trường hợp người dân sau khi lập thủ tục đăng ký giám hộ có yêu cầu đăng ký giám sát việc giám hộ theo quy định tại Điều 51 Bộ Luật Dân sự năm 2015 quy định về việc giám sát việc giám hộ. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Hộ tịch tại mục 3 chương III chỉ quy định về đăng ký giám hộ, thẩm quyền, thủ tục đăng ký giám hộ cử, đăng ký giám hộ đương nhiên và chấm dứt, thay đổi giám hộ, chưa có quy định cụ thể về trình tự, thủ tục đăng ký việc giám sát việc giám hộ. Vì vậy, đề nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu, sớm có văn bản quy định chính thức về quy trình,	Thừa Thiên Huế	Bộ Tư pháp

			thủ tục, biểu mẫu đối với việc giám sát việc giám hộ thay cho các văn bản hướng dẫn tạm thời vận dụng các quy định của pháp luật như hiện nay.		
98.	Luật Hộ tịch Thông Tur số 15/2015/TT- BTP ngày 16/11/2016		Theo quy định tại khoản 1 điều 34 Luật Hộ tịch quy định: “Người có trách nhiệm đi đăng ký khai tử nộp tờ khai theo mẫu quy định và giấy báo tử hoặc giấy tờ khác thay thế giấy báo tử cho cơ quan đăng ký hộ tịch” và theo quy định tại khoản 2 điều 5 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP thì Bộ Y tế hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện việc cấp giấy chứng sinh, giấy báo tử. Tuy nhiên, hiện tại chưa có văn bản quy định cụ thể về mẫu giấy báo tử, điều này cũng gây khó khăn, lúng túng cho UBND cấp xã trong quá trình cấp giấy báo tử cho người chết trên địa bàn cũng như thực hiện việc đăng ký khai tử. Theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông Tur số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2016 về việc đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra ở nước ngoài, có cha hoặc mẹ là Công dân Việt Nam hoặc cha và mẹ đều là công dân Việt Nam, chưa được đăng ký khai sinh ở nước ngoài, về cư trú tại Việt Nam thì phải nộp các giấy tờ chứng minh việc trẻ em đã nhập cảnh vào Việt Nam (như: hộ chiếu, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế có dấu xác nhận nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh và văn bản xác nhận của cơ quan công an có thẩm quyền về việc trẻ em đang cư trú tại Việt Nam). Tuy nhiên, có một số trường hợp trẻ em sinh ra ở nước ngoài tại các nước láng giềng như Lào, Campuchia ... khi đưa con về cư trú tại Việt Nam thường không thực hiện các nguyên tắc, thủ tục theo quy định về xuất nhập cảnh để xin hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế mà đưa con về cư trú tại Việt Nam theo đường dân sinh, do đó khi đăng ký khai sinh cho con không có các giấy tờ	Thừa Thiên Huế	Bộ Tư pháp

			chứng minh trẻ em đã nhập cảnh vào Việt Nam. Tuy nhiên, để đảm bảo tính thống nhất và áp dụng chung cho các địa phương, đề nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu bổ sung thêm quy định về các giấy tờ chứng minh trẻ nhập cảnh vào Việt Nam để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi lập thủ tục đăng ký khai sinh.		
99.	Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015		Theo quy định tại khoản 1 điều 24 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định: “Việc khai sinh, kết hôn, khai tử đã được đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam trước ngày 01/01/2016 nhưng Sổ hộ tịch và bản chính giấy tờ hộ tịch đều bị mất thì được đăng ký lại”. Theo quy định trên, thì việc đăng ký lại chỉ được thực hiện khi đồng thời Sổ hộ tịch và bản chính giấy tờ hộ tịch đều bị mất mới được đăng ký lại. Tuy nhiên, trên thực tế một số trường hợp đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn trước đây, sổ hộ tịch không còn lưu trữ hoặc do sơ xuất cán bộ Tư pháp không thực hiện vào sổ nhưng đương sự hiện vẫn còn bản chính giấy khai sinh, do đó, theo quy định trên thì không thể hướng dẫn cho đương sự đăng ký lại và cũng không có cơ sở để thực hiện việc cấp bản sao trích lục từ sổ hộ tịch cho công dân.	Thừa Thiên Huế	Bộ Tư pháp
100.	Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT		Tại Điều 9, Điều 10 Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an và Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi, quy định nhiệm vụ tiếp nhận, lập hồ sơ đăng ký thường trú và hồ sơ bảo hiểm cho trẻ em dưới 6 tuổi là không phù hợp với Điều 8 Thông tư 06/2012/TT-BNV	Thừa Thiên Huế	Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Y tế

			ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn và Điều 73 Luật Hộ tịch.		
101.	Luật Hòa giải		Luật Hòa giải ở cơ sở vẫn còn đề ngỏ một hình thức tổ chức hòa giải khác như hòa giải cộng đồng; Một đơn vị hành chính cấp xã có rất nhiều tổ hòa giải (trên 10 tổ) dẫn đến việc hòa giải manh mún, thiếu lực lượng chuyên sâu am hiểu về pháp luật và phụ cấp trách nhiệm hầu như không có. Do đó, đề nghị hạn chế lại số lượng tổ hòa giải ở cơ sở vừa tiết kiệm kinh phí, vừa đảm bảo nguồn nhân lực. Nghiên cứu sửa đổi các quy định về hòa giải tranh chấp đất đai trong Luật Đất đai năm 2013 theo hướng bỏ quy định ban hòa giải (Hội đồng Hòa giải cấp xã), bảo đảm chỉ hòa giải ở một cấp.	Thừa Thiên Huế	Bộ Tư pháp
102.	Nghị định 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017		Văn bản quy phạm pháp luật có quy định chế tài xử lý chưa phù hợp với thực tiễn: Xử phạt hành vi vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng quá hạn sử dụng tại Khoản 3 Điều 31 Nghị định 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 không có hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả.	Thừa Thiên Huế	Bộ Khoa học và Công nghệ
103.	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP		Theo quy định tại điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định thủ tục chứng thực hợp đồng giao dịch thì người yêu cầu chứng thực nộp một bộ hồ sơ yêu cầu chứng thực gồm các giấy tờ như Dự thảo hợp đồng giao dịch, bản sao giấy CMND hoặc hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực; bản sao giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký	Thừa Thiên Huế	Bộ Tư pháp

			quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp hợp đồng liên quan đến tài sản đó. Mặc khác, người yêu cầu chứng thực phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung, tính hợp pháp của hợp đồng, giao dịch; tính hợp lệ, hợp pháp của các giấy tờ chứng thực; người thực hiện chứng thực chịu trách nhiệm về thời gian, địa điểm giao kết hợp đồng giao dịch; năng lực hành vi dân sự, ý chí tự nguyện, chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên tham gia hợp đồng giao dịch. Theo quy định trên, thì các hợp đồng giao dịch khác như hợp đồng tặng cho, chuyển nhượng ... rất thuận lợi cho người có yêu cầu cũng như người thực hiện việc chứng thực. Tuy nhiên, đối với chứng thực văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế, văn bản khai nhận di sản thừa kế thì theo quy định này thì rất khó cho người thực hiện việc chứng thực, bởi vì không có các giấy tờ để chứng minh mối quan hệ giữa những người để lại di sản với những người kê khai hưởng thừa kế, không có giấy tờ để chứng minh thời điểm phát sinh thừa kế (<i>giấy chứng tử của người để lại di sản</i>)... sẽ dẫn đến tình trạng kê khai năm chết của người để lại di sản không đúng theo giấy chứng tử để bỏ sót hàng thừa kế, những người được hưởng di sản kê khai không đúng theo hàng thừa kế được hưởng theo quy định của pháp luật về thừa kế theo pháp luật. Trong quy định của pháp luật nên ban hành trình tự thủ tục hành chính riêng để thực hiện vấn đề này.		
--	--	--	--	--	--

104.	Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009		Khoản 3 Điều 33: Tất cả các ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước đều phải thực hiện công tác lập và phê duyệt hồ sơ thiết kế thi công. Không thống nhất, đồng bộ với điểm b khoản 1 Điều 46 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định đối với nhóm C quy mô nhỏ có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng, áp dụng thiết kế một bước là thiết kế bản vẽ thi công (nếu có). Khoản 1 Điều 135: chủ đầu tư tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế thi công và tổng dự toán. (khoản 2 Điều 49 quy định người có thẩm quyền phê duyệt thiết kế thi công là UBND tỉnh hoặc cơ quan được phân cấp hoặc ủy quyền quyết định đầu tư.	Trà Vinh	Bộ Khoa học và Công nghệ
105.	Luật Bảo vệ môi trường năm 2014		Từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 có hiệu lực, Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành khá nhiều văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại vẫn có những quy định vẫn chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể, như: hướng dẫn trình tự lập hồ sơ, thẩm định và xác nhận việc đã hoàn thành xử lý triệt để ô nhiễm môi trường đối với các cơ sở thuộc Quyết định 1788/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; quy định cụ thể về thu hồi sản phẩm thải bỏ; việc thẩm định và thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp hiện vẫn áp dụng văn bản cũ; chưa có quy định về tần suất giám định lại đối với việc phân định các chất thải nguy hại dạng một sao.	Đắk Lắk	Bộ Tài nguyên và Môi trường
106.	Luật Đất đai năm 2013	Điểm b khoản 2 Điều 118	Tại điểm b khoản 2 Điều 118 quy định các trường hợp không đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất bao gồm dự án “ <i>Sử dụng đất được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất quy định tại Điều 110 của Luật này</i> ”; điểm a khoản 1 Điều 110 quy định việc miễn, giảm tiền sử dụng	Đắk Lắk	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			đất, tiền thuê đất được thực hiện trong trường hợp “ <i>Sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại</i> ”.		
107.	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	Điểm a khoản 2 Điều 37	Khoản 1 Điều 105 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “ <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cho cơ quan tài nguyên và môi trường cùng cấp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</i> ”. Tuy nhiên, tại điểm a khoản 2 Điều 37 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định: “ <i>Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài</i> ”. Việc quy định Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho “ <i>tổ chức, cá nhân nước ngoài</i> ” là không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 105 Luật Đất đai năm 2013.	Đắc Lắc	Bộ Tài nguyên và Môi trường
108.	Nghị định 59/2014/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định	Khoản 5 Điều 6	Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 6: “ <i>UBND cấp tỉnh căn cứ khả năng ngân sách địa phương để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng và giao đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng cho nhà đầu tư thuê để thực hiện dự án xã hội hóa</i> ”; tuy nhiên, tại điểm b khoản 5 Điều 6 lại quy định: Trường	Đắc Lắc	Bộ Tài nguyên và Môi trường

	69/2008/NĐ-CP		hợp UBND cấp tỉnh không cân đối được ngân sách địa phương để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng và giao đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng cho nhà đầu tư thuê để thực hiện dự án xã hội hóa thì việc xử lý tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện như sau: (1) Trường hợp thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thực hiện của dự án thì cơ sở thực hiện xã hội hóa hoàn trả chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt vào ngân sách nhà nước và khoản chi phí này được tính vào vốn đầu tư của dự án; (2) Trường hợp thuộc đối tượng được miễn, giảm một phần hoặc không được miễn, giảm tiền thuê đất thì cơ sở thực hiện xã hội hóa hoàn trả chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt vào ngân sách nhà nước và khoản chi phí này được trừ vào số tiền thuê đất phải nộp hoặc được quy đổi ra số năm, tháng đã nộp tiền thuê đất theo quy định tại pháp luật về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước nhưng không vượt quá tiền thuê đất phải nộp hoặc thời gian phải nộp tiền thuê đất của dự án. Số tiền còn lại (nếu có) được tính vào vốn đầu tư của dự án và tại. Như vậy, các quy định tại điểm b khoản 5 Điều 6 Nghị định 59/2014/NĐ-CP thực chất là việc các nhà đầu tư thực hiện xã hội hóa đều phải ứng trước kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng và khấu trừ nghĩa vụ tài chính sau, điều này làm giảm đi tính ưu việt của chủ trương khuyến khích xã hội hóa trong các lĩnh vực này.		
109.	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	Điểm a khoản 4 Điều 9	Tại điểm a khoản 4 Điều 9 quy định: “<i>Quý III hàng năm, UBND cấp huyện gửi hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm của năm sau đến Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thẩm định</i>”. Tuy nhiên theo quy định tại Điều 61,	Đắk Lắk	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 thì những công trình, dự án cần thu hồi đất phải được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch (đối với các dự án sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước); có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các dự án còn lại. Thực tế thì kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, huyện cuối năm mới phân bổ vốn đầu tư cho các công trình, dự án và phát triển kinh tế - xã hội năm sau. Như vậy, các công trình, dự án sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm không thể đáp ứng quy định này. Đồng thời, các công trình, dự án sử dụng các nguồn vốn khác nếu chót thời hạn là quý III hàng năm thì những công trình dự án cấp bách được cấp có thẩm quyền cấp phép chủ trương đầu tư sau quý III sẽ không được đưa vào kế hoạch sử dụng đất và không được giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong năm sau. Điều này dẫn tới việc không thu hút được nhà đầu tư vì vướng các quy định về thời gian lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm.		
110.	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	Khoản 2 Điều 14	Tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định điều kiện về năng lực tài chính để đảm bảo việc sử dụng đất theo tiến độ của dự án đầu tư <i>“Có vốn thuộc sở hữu của mình để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất dưới 20 héc ta; không thấp hơn 15% tổng mức đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất từ 20 héc ta trở lên. Có khả năng huy động vốn để thực hiện dự án từ các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các tổ chức, cá nhân khác”</i>; quy định điều kiện về năng lực tài chính để đảm bảo việc sử dụng đất theo tiến độ của dự án đầu tư chưa chi tiết, chưa rõ ràng, gây khó khăn trong quá trình thẩm định năng lực tài chính của nhà đầu tư, cụ thể: vốn thuộc sở hữu	Đắc Lắc	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			của doanh nghiệp bao gồm nhiều nguồn (tiền mặt, máy móc thiết bị, công nghệ,...) để thực hiện nhiều hoạt động khác nhau của doanh nghiệp, bao gồm cả việc thực hiện dự án (có thể ở nhiều địa điểm và địa phương khác nhau); do đó, việc xem xét vốn thuộc sở hữu của doanh nghiệp để thực hiện dự án tối thiểu từ 15% - 20% sẽ được thực hiện như thế nào? Khi thực hiện thủ tục cấp quyết định chủ trương đầu tư theo Luật Đầu tư năm 2014, yêu cầu nhà đầu tư phải “ <i>Có khả năng huy động vốn để thực hiện dự án</i> ”; trên thực tế, để được cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính, các tổ chức tài chính đều yêu cầu phải có dự án đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, nên hầu hết các nhà đầu tư gặp khó khăn trong việc xác nhận bảo lãnh tài chính ở bước đề xuất dự án đầu tư.		
111.	Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014	Điều 7	Tại khoản 3 Điều 58 của Luật Đất đai năm 2013 và khoản 4 Điều 14 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định “ <i>Thời điểm thẩm định các điều kiện giao đất, cho thuê đất đồng thời với việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất của chủ đầu tư khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc chấp thuận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất</i> ”. Điều 7 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất lại quy định: “ <i>Văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại các Điều 3, 4 và 6 của Thông tư này được lập trên cơ sở hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và ý kiến tại</i>	Đắc Lắc	Bộ Tài nguyên và Môi trường

			<i>cuộc họp thẩm định hoặc ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc kết quả kiểm tra thực địa”</i>. Như vậy, việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất giữa Thông tư 30/2014/TT-BTNMT và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP không có sự thống nhất, trong khi đó tại điểm đ khoản 6 Điều 33 của Luật Đầu tư năm 2014 quy định về nội dung báo cáo thẩm định hồ sơ dự án đầu tư trình UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư: “<i>Trường hợp có đề xuất giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì thực hiện thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai</i>” việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất sẽ được thực hiện trước khi được cấp Quyết định chủ trương đầu tư.		
--	--	--	--	--	--